

CUỐN THỨ 21

Giá : 0 \$ 40

80  
INDO-CHINOIS  
622  
(21)

# 三國演義

## TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu'

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 9748

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

*In lần thứ ba*

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

80  
Indoch.  
622



SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

1928

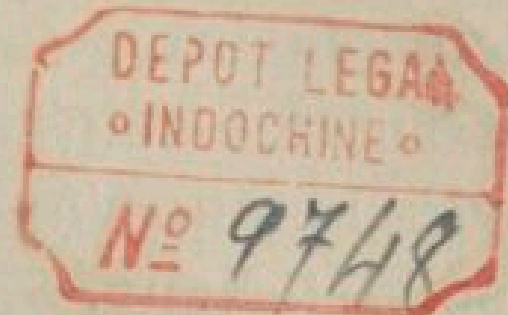
*J. Samois*



1000

# TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

## CUỐN THỨ HAI MƯƠI MỐT



Lúc ấy oai-danh Tiên-chúa cả dậy, những người bên Giang-nam đều vỡ mặt, quân-sĩ ngày đêm khóc hoài, Hàng-Đương, Châu-Thời cả kinh, kíp tâu với Ngô-vương và thuật các chuyện Mê-Phương với Phó-sĩ-Nhơn đã giết Mã-Trung về đầu Thục-chúa, mà « Thục-chúa cũng đã giết hết. Tôn-Quyền cả sợ, bèn hội văn-võ lại mà thương nghị. Bộ-Chất tâu rằng : Thục-chúa mà giận lắm là : Lữ-Mông, Phan-Chương, Phó-sĩ-Nhơn, Mã-Trung và Mê-Phương mà thôi. Nay mấy người ấy đã chết rồi, mà lại Phạm-Cương và Trương-Đạt còn ở bên Đông-ngô. Vậy phải bắt hai người ấy và đem thủ-cấp của Trương-Phi, mà sai sứ trả lại cho Chúa-thục ; lại giao Kinh-châu lại, đưa Phu-nhơn về, rồi dựng biểu mà cầu hòa, dặng hiệp nghĩa củ lại ; mà lo chung việc phạt Ngụy. Làm như vậy thì binh Thục ắt lui.» Tôn-Quyền nghe theo. Bèn sắm một cái hộp bằng mộc - hương, mà dựng thủ-cấp của Trương-Phi và trói Phạm-Cương, Trương-Đạt, mà bỏ vào tù xa, khiến Trình-Bỉnh làm sứ, đem thơ qua Hồ-đình mà dựng cho Tiên-chúa.

Nói về Tiên-chúa vừa muốn phát binh tới, xảy có cận thần tâu rằng : « Nay Đông-ngô sai sứ đến dựng thủ-cấp của Trương-tướng-quân và Phạm-Cương Trương-Đạt.» Tiên-chúa nghe tâu cả mừng mà rằng : « Ấy là trời đã khiến mà cũng vì vong linh của tam đệ nữa.» Bèn khiến Trương-Bào đặt bàn linh-vị của Trương-Phi, rồi cho triệu sứ vào dựng thủ-cấp lên. Tiên - chúa giở ra xem thì thấy thủ-cấp ấy mặt không đổi sắc. Tiên-chúa vùng khóc òa. Trương-Bào xách dao lại mà phân thây Phạm-Cương



và Trương-Đạt mà tế cha mình. Tế rồi mà Tiên-chúa còn chưa nguôi giận, quyết lòng giết Ngô mà thôi. Mã-Lương tâu rằng : « Cừu-nhân giết hết rồi, giận ấy đã nguôi, có Ngô-đại-phu là Trình-Bỉnh, đến đây xin trả Kinh-Châu lại và đưa Phu-nhơn về, dâng mã kết ngời, đều toan dẹp Ngụy ; người ấy còn đương chờ thánh-chỉ. » Tiên-chúa giận mà rằng : « Người thù của trẫm, là Tôn-Quyền, nay nếu trẫm giao hòa với nó, ấy là trẫm phụ lời thề trước với hai em. Vậy nên trẫm quyết giết Ngô trước đã, rồi sau sẽ giết Ngụy. » Nói rồi truyền đem sứ ấy mà chém dâng có dứt tình Đông-ngô. Các quan can gián lắm mới tha. Trình-Bỉnh về tâu lại với Ngô-vương rằng : « Thục không chịu giải hòa, muốn trừ Đông-ngô trước, sau sẽ dứt Ngụy. Các quan can gián hết sức cũng không nghe. » Tôn-Quyền cả kinh, không biết tình lẽ nào. Hâm-Trạch ra iâu rằng : « Nội đây có một cây cột chống trời, sao đại-vương không biết dùng ? » Tôn-Quyền nghe nói thì hỏi : « Người nào ở đâu ? » Trạch tâu rằng : « Ngày trước mọi việc đại sự của Đông-ngô, đều một tay Châu-Du ; sau Châu-Du chết thì Lỗ-Túc thế. Lỗ-Túc chết thì Lữ-Mông thế. Nay Lữ-Mông chết rồi còn Lục-Tồn ở Kinh-châu, người ấy hùng tài đại lược, theo ý tôi tướng chẳng sức Châu-Du đâu. Ngày trước tướng Quang-Công đó cũng đều tại tay Lục-Tồn, nếu đại-vương dùng và thì phá Thục ắt dặng. Còn như va thua, tôi xin chịu tội cho. » Tôn-Quyền nói : « Nếu Đức-Nhuận không nói thì ta đã làm việc lớn rồi. » Trương-Chiêu tâu rằng : « Lục-Tồn là một anh học trò mà thôi, không phải là địch thủ với Lưu-Bị, chẳng nên dùng đâu. » Cố-Ung cũng tâu rằng : « Lục-Tồn còn nhỏ lắm, tôi e chưa tướng không chịu phục. Nếu dùng và thì sanh họa lớn. » Bộ-Chất cũng tâu rằng : « Tài Lục-Tồn trị một quận thì dặng, nếu phú thạc việc lớn thì không nên. » Hâm-Trạch nói lớn tiếng rằng : « Nếu không dùng Lục-Tồn thì Đông-ngô còn gì ? Tôi xin đem cả nhà tôi mà bảo việc ấy. » Quyền nói : « Ta cũng biết tài Lục-Tồn rồi, ý ta đã quyết, các khanh chớ nhiều lời. » Nói rồi bèn truyền đòi Lục-Tồn. (Nguyên Lục-Tồn này vẫn tên thiệt là Lục-Ngũ, sau cải là Lục-Tồn tự Bá-ngôn, người ở Ngô-quận, là cháu của Lục-Vu, con của Lục-Tuân làm chức Đô-húy



tại Cũu-giang ; người này mình cao tám thước, mặt mày xinh đẹp lắm ; đương làm chức Trần-tây-tướng-quân.) Lục-Tồn vâng lệnh vào ra mắt, triều bái rồi. Quyền hỏi rằng : « Nay binh Thục đến đây, cho nên ta khiến đòi người vào mà hỏi việc binh mã, đặng có dẹp an Lưu-Bì.» Tôn-tâu rằng : « Nội Giang-đông đây vẫn võ thiếu chi người, đều là tôi cố-cựu của đại-vương ; sao đại-vương không dùng ? » Quyền nói : « Đức-Nhuận đăm cả nhà mà bảo lãnh cho khanh và ta cũng biết tài khanh rồi. Ấy vậy ta phong cho khanh làm Đại-dô-đốc, khanh chớ chối từ.» Lục-Tồn nói : « E khi các quan chẳng phục chăng ? » Tôn-Quyền nghe nói, bèn rút cây gươm đeo trong mình, trao cho Lục-Tồn mà rằng : « Nếu ai không nghe hiệu lệnh, thì khanh chém trước rồi sẽ tâu. » Lục-Tồn tâu rằng : « Nay đại-vương phú thác việc lớn cho tôi, tôi đâu dám từ. Song đến ngày mai xin đại-vương hội bá-quan lại rồi sẽ cho tôi cây gươm ấy. » Hám-Trạch nói : « Xưa kia một lần phong tướng, phải lập một cái đài, hội bá-quan lại rồi mới cho Bạch-mao, Huỳnh-việt, ấn đai và binh phù. Làm như vậy thì oai ra mới nghiêm chỉnh. Nay xin đại-vương phải noi theo lễ ấy, chọn ngày tốt lập phong đài, rồi sẽ phong Lục - bá - Ngôn làm Đại - đô - đốc, tự nhiên lòng chúng phải phục. » Tôn - Quyền nghe theo, nội ngày ấy khiến người lập đài, hội bá - quan lại, mời Lục - Tồn lên và phong làm Đại - đô - đốc Trần - tây - tướng - quân ; cho một cây gươm và ban đai - ấn ; khiến giữ hết các đạo binh mã trong sáu quận tám mươi một châu. Rồi lại dặn rằng : « Từ trong Quê - khồn sắp vô thì ta giữ, từ Quê-khồn sắp ra thì về tướng-quân giữ. » Lục - Tồn lãnh mạng rồi bước xuống đài, khiến Đinh-Phụng, Từ - Thạnh làm hộ-vệ. Xuất binh nội ngày ấy, nhứt diện chạy tở cho các nẻo binh mã, đường thúy đường bộ đều tới. Tờ ấy đến Hô - đình. Hàng - Đương, Châu - Thời cả kinh mà rằng : « Sao Chúa - thượng lại dùng tên học trò ra cầm binh vậy kia ? » Đến chừng Lục-Tồn tới nơi thì các tướng đều không phục. Lục - Tồn ra khách mà nghị việc. Các tướng bắt dặt dĩ phải đến hầu. Lục-Tồn nói : « Nay Chúa-thượng khiến ta làm Đại-tướng cầm binh mà đánh Thục. Ấy vậy các người phải giữ phép mà làm. Nếu cãi mạng



thì ta không vì ; xin các người đừng đề tiếng sau mà ăn năn. » Chư-tướng đều làm thinh. Châu - Thới nói : « Bây giờ đây Tôn-Huần là cháu của Chúa - công, đương bị vây tại thành Di - lãng, trong không lương thảo, ngoài không binh cứu. Vây Đô - đốc định mưu chi mà giải vây cho Tôn-Huần, thì mới an lòng Chúa-thượng. » Lục-Tồn nói : « Ta vẫn biết Tôn-tướng-quân là người quân - sĩ ưa lắm, giữ thành ấy đặng, không cần gì phải cứu, để ta phá Thục đặng rồi, thì tự nhiên ra khỏi. » Các tướng đều cười mà lui ra. Hàng - Đương nói với Châu - Thới rằng : « Chúa-Trượng khiến thẳng con nít làm Đại - tướng, thì còn gì Đông - ngô ? Ông thấy công cuộc của nó làm chẳng ? » Châu-Thới nói : « Tôi nói thử mà chơi, chớ nó có kể gì, mà phá Thục đặng. »

Ngày thứ Lục - Tồn truyền lệnh cho chư - tướng ; phải quan phòng các nơi ải khẩu cho chắc chắn, không nên khinh đánh. Các tướng đều cười Lục - Tồn là nhát, mà không chịu kiên thủ.

Ngày thứ Lục-Tồn nói với chư - tướng rằng : « Ta vâng vương mạng, quản suất các quân đây, mà hôm qua ta đã truyền cho các người phải kiên thủ năm ba phen rồi, mà các người cũng không vâng lời là sao vậy ? » Hàng-Đương nói : « Từ ngày tôi theo Tôn - tướng - quân mà bình định Giang-nam cho đến nay, chinh chiến đã vài trăm trận. Còn mấy tướng kia người thì theo Thảo - nghịch - tướng - quân, người thì theo đại - vương bây giờ đây, hết thấy đều phải mang giáp cầm đao vào sanh ra tử. Nay Chúa-thượng khiến ông làm Đại - đô - đốc, đặng cựa với binh Thục, thì ông phải định kế chi mà điều khiển quân mã, hiệp sức dẹp giặc, đặng mà toan việc lớn ấy mới phải, có đâu ông lại khiến kiên thủ hoài, hay là ông muốn để mà chờ trời đánh binh Thục chết chẳng ? Chúng tôi đây không phải là đồ tham sanh úy tử mà phải chịu làm như vậy. » Chư-tướng đều nói : « Hàng - tướng - quân nói rất nhằm, chúng tôi đều xin đánh liều một trận. » Lục-Tồn nghe nói rút gươm ra mà nói lớn tiếng rằng : « Tuy ta là một người thơ-sanh mặc lòng, mà Chúa - thượng giao việc lớn cho ta đây, là vì người tướng ta có tài đáng



dùng, lại hay nhảu-nhục, các người phải giữ gìn cửa ải, cố-thủ các nẻo hiểm, không nên động quấy (làm lếu!) Nếu ai cãi lệnh thì ta chém đầu.» Các tướng giận căm gan mà lui ra.

Nói về Tiên - chúa đóng binh giăng dài ra, từ Hồ-dinh cho đến Xuyên-khẩu, liên tiếp bảy trăm dặm, hết thấy là bốn chục cái dinh; ban ngày thì cờ xí mịt trời, ban đêm thì đèn đuốc sáng rỡ.

Ngày kia có quân thám thính về báo rằng: « Bèn Đông-ngô sai Lục - Tồn làm Đô - đốc, thống - quản các đạo binh, cho nên va khiến chư - tướng đều phải giữ chắc các chỗ hiểm yếu, không cho ra đánh.» Tiên-chúa hỏi chư - tướng rằng: « Lục - Tồn tài trí thế nào? » Mã - Lương nói: « Lục - Tồn tuy là một tên học trò còn nhỏ bèn Đông - ngô mặc lòng, song va có tài, nhiều mưu mô lắm. Ngày trước lấy dặng Kinh - châu đó cũng bởi quỷ kế của người ấy.» Tiên-chúa cả giận mà rằng: « Vì quỷ kế của thằng con nit ấy mà hại hết hai em của trẫm, vậy trẫm phải trừ nó.» Bèn truyền tấn binh. Mã-Lương can rằng: « Tài của Lục-Tồn không sức Châu-Lang, chớ nên khinh địch.» Tiên-chúa nói: « Trẫm dụng binh gia đời, còn không bằng thằng con nit đó sao?» Bèn cầm binh ra đánh các chỗ ải-khẩu. Hàng-Đương thấy binh Tiên-chúa đến, thì sai người báo tin cho Lục-Tồn hay. Tồn sợ Hàn-Đương ra đánh, lật dật đến đó mà xem. Vừa thấy Hàn-Đương đương đứng trên núi, còn binh Thục kéo tới nhiều lắm. Lại thấy trong quân có lọng-lụa-vàng, Hàn-Đương chào Lục-Tồn rồi cũng đứng đó mà xem. Lúc ấy Đương chỉ binh Thục mà nói với Tồn rằng: « Trong quân chắc có Lưu-Bị, để tôi ra đánh.» Lục-Tồn nói: « Từ Lưu-Bị đem binh đến đây, thắng luôn mười mấy trận, abuê khí đương thanh, ta phải cứ việc kiên thủ không nên ra đánh, nếu đánh thì không xong. Vậy phải khuyển lơn quân-sĩ, tính phương cố thủ dặng mà chờ lúc biến. Binh Thục rong ruổi nơi đồng trống, đương lúc đặc chi. Nếu ta cố thủ, nó muốn đánh mà đánh không dặng, từng phải dời binh nơi có cây rừng rú ;



khi ấy ta sẽ dụng binh hay mà thắng nó dặng. » Hàn-Đương nghe nói cũng ừ cầm chừng, mà trong lòng không phục.

Tiên-chúa truyền quân khêu chiến, chưởi mắng đến đều. Lục-Tồn khiến bịch tai lại đừng thềm nghe, cũng không cho ra đánh. Rồi bôn thân đi khắp các ải khẩu, an ủi tướng-sĩ, mà dặn dò phải kiên thủ.

Tiên-chúa thấy binh Ngô không chịu ra thì trong lòng nóng nảy. Mả-Lương tâu rằng : « Lục-Tồn có mưu lược nhiều lắm. Nay Bệ-hạ ở xa mà đến, từ mùa Xuân cho đến mùa Hạ, nếu va không đánh ấy là va muốn chờ cho binh ta biến đó. Xin bệ-hạ phải xét. » Tiên-chúa nói. « Nó có mưu gì ở đâu, chẳng qua là nó nhát, không dám đánh. Hồi trước nó bị thua hoải, cho nên không dám ra nữa. » Tiên-phong là Phùng-Tập tâu rằng : « Lúc này trời nóng nực lắm, mà đóng binh ở đây thì cũng như ở trong lửa lò. Lại bất tiện về việc nước nói nữa. » Tiên-chúa nghe nói, khiến các dinh đều dời qua nơi rừng rú rậm rạp mà đóng cho gần khe, dặng lấy nước cho dễ ; chờ qua đến mùa Thu, rồi sẽ tấn binh. Phùng-Tập phụng chỉ, bèn dời các dinh nơi chỗ rừng rú rậm rạp. Mả-Lương tâu rằng : Nếu binh ta kéo đi, binh Ngô ào đến thì tinh thể nào ? » Tiên-chúa nói : « Trẫm khiến Ngô-Bang đem một muôn binh yếu đuối, đến đóng trại nơi đất bằng, dặng gần trại của bên Đông-ngô. Trẫm ra tuyển tám ngàn binh mà phục nơi hang núi ; nếu Lục-Tồn hay trẫm dời dinh, ắt là đem binh đến đánh, chừng ấy Ngô-Bang phải trá bại cho Lục-Tồn rượt theo ; rồi trẫm đem binh ra chặn đường thì bắt thẳng con nit ấy chắc dặng. » Các quan đều mừng mà rằng : « Bệ-hạ thần cơ diệu toán quân-thần không dám bì. » Mả-Lương nói : « Mới đây tôi nghe Gia-cát Thừa-tướng ở bên Đông-xuyên, vì e binh Ngụy qua đánh cho nên phải ra điếm các nẻo ải-khẩu ; sao Bệ-hạ không sai người làm họa-đồ các dinh trại này, mà hỏi Thừa-tướng lại. » Tiên-chúa nói : « Trẫm cũng biết binh-pháp, lựa là phải hỏi Thừa-tướng làm chi ? » Mả-Lương nói : « Gồm nghe thì sáng, mich nghe thì tối. Xin Bệ-hạ xét lại. » Tiên-chúa nói : « Vậy thì khanh phải đi lấy họa-đồ ấy, rồi về Đông-



xuyên mà hỏi Thừa-tướng, như có điều chi bất tiện, thì mau mau trở lại báo cho trăm hay. » Mã-Lương phụng chỉ ra đi.

Tiên-chúa bèn dời binh đến chỗ rừng rú yêm rợp mà tránh nắng. Có quân thám thính về báo cho Hàn-Đương và Châu-Thời hay. Hai người ấy cả mừng, lật dật đến ra mắt Lục-Tồn mà rằng : « Bây giờ binh Thục bốn mươi cái dinh đương dời qua chỗ rừng rú yêm mát và có khe nước mà đóng trại. Vậy Đô-đốc hãy đem binh đến đánh. »

Ấy là :

*Vua Thục nhiều mưu đã liệu trước,  
Tướng Ngô ham mạnh ắt mang tai.*

Muốn biết Lục-Tồn nghe lời ấy chăng, hãy xem hồi sau phân giải.

## ĐỆ BÁC THẬP TỬ HỒI

*Lục-Tồn đốt dinh bảy trăm dặm,  
Không - Minh khéo sắp tám trận - đồ.*

Nói về Hàn-Đương, Châu-Thời hay dặng Tiên-chúa dời binh, lật dật báo cho Lục - Tồn hay. Tồn cả mừng, bèn đem binh đến thăm động tịnh, thì thấy chỗ đất bằng có đóng binh không đầy một muôn mà hết nửa phần lão-nhược, có cờ đề bốn chữ lớn : *Tiên - phong Ngô-Bang*. Châu-Thời nói : « Tôi xem bọn ấy như con nít vậy. Xin cho tôi đi với Hàn - tướng - quân qua mà đánh nó, nếu không thắng dặng thì chịu tội. » Lục - Tồn xem giấy lâu rồi giơ roi chỉ bèn ấy mà rằng : « Phía trước kia trong hang núi, có sát khi, ắt là chỗ ấy có phục binh, cho nên mới đặt một đạo binh lão - nhược mà dụ ta đó. Các ông đừng thềm ra. » Các tướng nghe nói đều tưởng là nhất.

Ngày thứ Ngô-Bang đem binh đến khêu chiến, diệu-vô-dương oai, mắng nhiếc đến đều, quân - sĩ cỡi áo ở trần, đưa thì nằm, đưa thì ngồi. Đinh-Phụng thấy vậy vào thưa với Lục-Tồn rằng : « Binh Thục khi dễ chúng ta lắm, xin



cho tôi ra đánh. » Tồn cười rằng : « Các ông cứ ý mạnh mà không biết binh pháp. Ấy là kế dụ địch đó, ba ngày nữa thì rõ đều trá ấy. » Từ-Thạnh nói : « Ba ngày nữa thì binh Thục đóng dinh xong rồi, còn đánh gì đặng ? » Tồn nói : « Ý ta muốn để cho nó dời dinh xong hết rồi sẽ đánh. » Chư-tướng nghe nói đều cười mà lui ra.

Cách ba ngày sau Lục - Tồn hội chư-tướng nơi trên ải mà xem, thì thấy binh Ngô - Bang đã lui đi hết. Bèn chỉ mà nói với chư - tướng rằng : « Chỗ sát-khí dấy lên đó, ắt là Lư-Bị ở trong hang núi ấy mà ra. » Nói chưa dứt lời, thì thấy binh tướng Thục đều nai nịch hẳn hoi, phò Tiên-chúa mà đi ngang qua. Binh Ngô thấy vậy đều kinh hồn vỡ mật. Lục-Tồn nói : « Vì vậy đó cho nên tôi không cho các ông đánh Ngô - Bang. Nay binh Thục đã ra rồi, nội mười ngày nữa thì tôi phá Thục đặng. » Chư - tướng đều nói : « Phá Thục là khi ban đầu kia. Chớ bây giờ dinh cất sáu bảy trăm dặm, giữ nhau đã bảy tám tháng thì các chỗ yếu hại đã chắc chắn rồi, phá sao cho đặng ? » Lục-Tồn nói : « Các ông không thạo binh pháp, chớ Lư-Bị là anh-hùng trong đời lại đa mưu, mà binh mới tập, pháp-độ tinh chuyên nữa. Nay giữ đã lâu rồi, binh mã ý trề, ta mà thắng đặng cũng tại hôm nay. » Chư - tướng nghe luận đều phục. Người sau có làm thơ mà khen Lục - Tồn rằng :

*Trương-hỗ luận binh giỏi sáu thao,  
Mồi thơm sấm sấn như Kinh-ngao.  
Đương đòi Tam-quốc nhiều tay giỏi,  
Rỏ mắt mưu mô Lục-Tồn cao.*

Lục-Tồn đã định kế phá Thục rồi. Bèn làm thơ sai sứ tàu với Tôn - Quyền rằng mình đã định ngày phá Thục rồi. Quyền xem thơ cả mừng mà rằng : « Giang - đông lại trở ra người tài như vậy, thì ta còn lo gì nữa ? Chư-tướng đều gọi Lục-Tồn nhất, duy một mình ta không tin. Nay xem trong thơ này thì quả là không phải nhất. » Bèn kéo rốc binh Giang-dông mà đi tiếp Lục-Tồn.

Nói về Tiên-chúa ở Hò-dinh kéo rốc binh thủy ra đóng thủy-trại dọc theo mé sông vào tới cõi Ngô. Huỳnh-Quyền



can rằng : « Binh thủy dọc mé sông mà vào, tới thì dễ, lui thì khó, xin để tôi đi trước, còn Bệ-hạ đi sau thì mới không hề gì. » Tiên - chúa nói : « Ngô-tặc đã hết hồn rồi. Trẫm kéo thẳng tới, có đều chi ngăn trở mà sợ. » Các quan can gián lắm, Tiên-chúa phải nghe theo. Bèn phân binh làm hai nẻo, khiến Huỳnh - Quyền cầm đạc binh Hà-bắc mà phòng binh Ngụy. Còn Tiên-chúa thì cầm binh Giang - nam mà phân lập dinh trại, dặng có toan bề đánh tới.

Quân thám thính của Ngụy hay dặng, nội đêm về báo với Ngụy - chúa rằng : « Thục - chúa đánh Ngô đóng trại liên-lạc tung-hoành hơn bảy trăm dặm, phân làm bốn mươi cái dinh, đều đóng dựa bên núi bên rừng. Nay Huỳnh-Quyền qua đóng binh tại bên đây sông, mỗi ngày ra tuần xa hơn một trăm dặm, không rõ ý gì. » Ngụy-chúa nghe báo, ngược mặt mà cười rằng : « Lưu - Bị gần thua rồi ! » Quân-thần đều hỏi vì có gì. Ngụy - chúa nói : « Lưu - huyền - Đức không thông binh pháp, đâu có dinh luôn bảy trăm dặm mà cự địch dặng bao giờ ? Đóng binh nơi đất thấp và hiểm gay, ấy là binh pháp rất kị. Huyền-Đức ắt phải thua nơi tay Lục-Tồn chớ chẳng không. Nội trong mười ngày nữa thì có nghe tin ấy. » Quân thần còn chưa tin, đều xin sai binh ra đó mà phòng. Ngụy - chúa nói : « Nếu Lục-Tồn thắng ắt là kéo rốc binh Đông - ngô qua lấy Tây - xuyên. Khi binh Ngô đi để nước trống thì trẫm giã chước nói đánh giúp, rồi kéo binh ba nẻo tới một lượt thì lấy Giang-dông dặng như chơi. » Quân-thần đều phục. Ngụy-chúa hạ lệnh khiến Tào - Nhon đem một đạo binh ra nơi Nhụ-tu ; Tào - Hưu đem một đạo binh ra nơi Động - khẩu ; Tào - Chơn đem một đạo binh ra nơi Nam-quận, ba nẻo quân mã đều hội lại mà lấy Đông-ngô. Rồi mình đem binh tiếp ứng.

Nói về Mã - Lương đến Tây - xuyên vào ra mắt Khổng - Minh dâng thơ của Tiên - chúa mà thưa rằng : « Nay chúa thượng dời dinh nơi Hiệp - giang, hoành chiếm bảy trăm dặm, cắt bốn mươi cái liên dinh, đều ở gần bên khe và cỏ cây rậm rợp ; người khiến tôi đem họa-đồ này về cho Thừa-tướng xem. » Khổng-Minh xem rồi thì



vồ ghê kêu trời mà rằng : « Ai mà bày cho Chúa - thượng đóng trại chỗ này thì tội người ấy thiệt đáng chém. » Mã-Lương nói : « Ấy là tại Chúa-thượng chớ không phải ai bày. » Khổng - Minh than rằng : « Khi số nhà Hớn hết rồi ! » Mã-Lương hỏi : « Có gì. » Khổng-Minh nói : « Đóng binh nơi chỗ thấp và hiểm, ấy là việc binh gia rất kị, nếu binh Ngô dụng lửa mà đốt thì ai cứu cho nổi ? Vả lại, lẽ đâu có cất dinh bảy trăm dặm mà cự địch bao giờ ? Họa ấy không xa đâu, hèn chi Lục-Tồn cố thủ không chịu ra đánh, là vì cơ ấy, người phải về cho mau mà xin Chúa-thượng đóng binh chỗ khác ; không nên làm như vậy. » Mã-Lương hỏi : « Hoặc như binh Ngô thắng rồi, thì liệu làm sao ? » Khổng - Minh nói : « Chắc là Lục - Tồn không dám rượt theo, Thành-dô không hề gì đâu. » Mã - Lương hỏi : « Sao Lục-Tồn lại không dám theo ? » Khổng - Minh nói : « Vì nó sợ binh Ngụy chặn ngõ sau nó, nếu Chúa-thượng có thất trận thì phải chạy qua Bạch-đế-thành mà tránh. Đường ấy khi ta mới vào Tây-xuyên thì ta đã phục mười muôn binh nơi Ngự-phúc-phố. » Mã-Lương cả kinh mà rằng : « Lạ này ! Tôi qua lại chỗ ấy đã vài lần, mà không thấy một tên quân, sao Thừa-tướng lại nói dối với tôi chi vậy ? » Khổng - Minh nói : « Đến đó sẽ biết lựa là phải hỏi nhiều ? » Mã - Lương xin Khổng - Minh một lá biểu-chương, rồi lập tức trở về Ngự - dinh. Còn Khổng-Minh thì lật đật về Thành - đô, dặng có đem binh tiếp ứng.

Nói về Lục - Tồn thấy binh Thục trẻ nãi, không còn đề phòng nữa. Bèn hội chư - tướng mà thương nghị rằng : « Từ ta lãnh mạng cho đến nay, chưa đánh trận nào. Nay ta xem binh Thục thì đã biết động tịnh rồi, cho nên muốn lấy trước một dinh phía mé sông Giang - nam, vậy có ai dám đi chăng ? » Nói chưa dứt lời, Hàng - Đương, Chân-Thời ra thưa rằng : « Chúng tôi xin đi cho. » Lục-Tồn khiến lui ra không chịu dùng. Lại kêu một tên mặt tướng là Thuần-vu-Đơn lại mà rằng : « Ta cấp cho người năm ngàn binh, dặng đi lấy dinh thứ tư, là dinh của Phó-Đồng đương giữ. Nội đêm nay phải cho thành - công, có ta cầm binh tiếp ứng nữa. » Thuần-vu-Đơn vâng lệnh đem



binh ra đi. Lục-Tồn lại kêu Từ-Thạnh, Đinh - Phụng mà dặn rằng : « Hai người phải đem mỗi người là ba ngàn binh, r. đóng khố trại chừng năm dặm, hễ Thuần-vu-Đơn thua mà binh Thục rượt theo thì phải ra mà cứu, song khi binh Thục trở lại rồi thì không nên rượt theo. » Hai tướng vâng lệnh đem binh ra đi.

Đến chừng trời tối, Thuần-vu-Đơn kéo binh ra đi. Đi đến Thục-trại thì đã gần canh ba. Thuần - vu - Đơn khiến quân gióng trống, ó lên mà vào. Phó-Đồng hay dặng đem binh ra đánh với Thuần-vu-Đơn. Đơn cự không lại, quất ngựa mà chạy. Xảy đâu nghe tiếng ó lên, có một đạo binh ra đón đường, tướng đi đầu là Triệu - Dung. Đơn cả kinh giục ngựa chạy riết binh hao hết phân nửa. Khi đương chạy, phía sau núi lại có một đạo binh Phiên ra đón nữa, tướng ấy là Sa-ma-Kha. Sau lưng lại có ban nổ binh rượt theo nữa. Rượt đến chỗ cách thành chừng năm dặm thì có tướng Ngô là Đinh-Phụng và Từ-Thạnh kéo ra làm cho binh Thục phải trở lại. Hai tướng ấy cứu Thuần-vu-Đơn về dặng. Đơn bị tên, vào ra mắt Lục-Tồn mà chịu tội. Lục-Tồn nói : « Không phải là lỗi của người đâu, ấy là ý ta muốn bị t binh Thục hư thiệt thể nào, kế phá Thục thì ta đã định rồi. » Từ-Thạnh, Đinh - Phụng nói : « Binh Thục lớn thể khó phá nổi, đánh thì càng hao binh tổn tướng mà thôi. » Lục - Tồn nói : « Kế tôi đó gạt một mình Không - Minh không nổi mà thôi, thời may người ấy không có đây, ấy là trời giúp ta thành-công dặng. » Nói rồi bèn hội chư-tướng lại mà truyền lệnh rằng : « Châu-Nhiên tấn binh đường thủy, chờ đến xế qua đây, có gió Đông-nam thì đem thuyền mà chở rơm cỏ đến, dặng làm y theo kế ; Hàng-Đương đem một đạo binh mà đánh phía Bắc mé sông này ; Châu-Thời đem một đạo binh đánh phía nam mé sông này, mà mỗi tên quân phải cầm một bó tranh, trong lại có thồn diêm-sanh, và cầm mỗi người mỗi cây đao mà kéo tới dinh Thục. Khi đến nơi sáng có gió xuôi thì nổi lửa mà đốt, song dinh Thục có bốn chục cái, thì đốt một cái, chừa một cái, đốt chừng hai chục cái mà thôi. Còn quân-sĩ phải đem cơm khô theo, không cho ai lui binh, cứ rượt theo hoài, chừng nào bắt dặng Lưu-Bị sẽ nghỉ. » Chư-tướng đều vâng lệnh lãnh kế ra đi.



Nói về Tiên-chúa đương ngồi nghị kế chi đặng mà đẹp Ngô. Xảy thấy cây cờ lớn trước dinh, khi không mà ngã, bèn hỏi Trình-Kỳ rằng : « Ấy là điềm chi đó ? » Trình-Kỳ tâu rằng : « Thế khi đêm nay có binh Ngô đến cướp trại. » Tiên-chúa nói : « Đêm hôm qua giết nó gần hết, lẽ nào còn dám tới nữa ? » Trình-Kỳ tâu rằng : « Ấy hoặc khi Lục-Tồn muốn thử giặc chảng ! » Đương nói như vậy có quân vào báo rằng : « Thấy xa xa có binh Ngô kéo vòng theo núi mà qua Đông. » Tiên-chúa nói : « Ấy là nghi binh đó, chử-tướng đừng rụt rịt chi hết. » Bèn sai Quang-Hung và Trương-Bào đem năm trăm quân kị mà đi tuần.

Đến chừng trời chập vạt thì Quang-Hung về tâu rằng : « Trong dinh Giang-bắc có lửa dậy. » Tiên-chúa lật dật sai Quang-Hung qua Giang-bắc, Trương-Bào qua Giang-nam mà thăm nghe hư thiệt. Như có binh Ngô đến, thì mau mau về dấy mà báo. Hai tướng vâng mạng ra đi.

Qua đến canh một, gió Đông-nam nổi lên, thì thấy nơi ngự-dinh, tại đồn phía tả có lửa dậy, vừa muốn đến chữa, thì đồn phía hữu lại có lửa dậy nữa, gió lớn chừng nào thì lửa càng cháy lung chừng nấy, mà tiếng ó vang dầy, quân mã trong hai đồn ấy đều kéo ra. Ra tới ngự-dinh, làm cho quân-sĩ trong ngự-dinh lộn-xộn đạp chết nhau không biết là bao nhiêu ; phía sau lại có binh Ngô kéo đến, song cũng không biết nhiều ít thế nào. Tiên-chúa lật dật lên ngựa chạy qua dinh Phùng-Tập. Còn trong dinh Phùng-Tập thì lửa dậy tung bừng nữa, làm cho Giang-nam Giang-bắc soi sáng đường như ban ngày, Phùng-Tập kiếp lên ngựa mà chạy với vài mươi tên quân-kị, thì gặp tướng Ngô là Từ-Thạnh, kéo binh đến đánh nhau một hồi. Tiên-chúa thấy vậy quất ngựa chạy qua phía tây. Thạnh thấy Tiên-chúa chạy, liền bỏ Phùng-Tập mà rượt theo. Tiên-chúa đương lúc bối rối ấy, lại có một đạo binh ra đón đường. Tướng đi đầu là Đinh-Phụng. Hai đầu đánh ép lại, Tiên-chúa cả kinh, bốn phía kị ông nẻo chạy. Xảy đâu tiếng ó vang dầy, có một đạo binh xốc vào trùng vây mà cứu Tiên-chúa ra khỏi, rồi đem binh Ngự-lâm mà chạy. (Nguyên tướng ấy là Trương-Bào.) Khi đương đi, trước mặt có một đạo binh đến nữa, tướng ấy là Phó-



Đồng. Bèn hiệp binh mà đi với nhau ; sau lưng binh Ngô rượt theo. Tiên-chúa chạy đến núi kia tên là Mả-yên-sơn. Trương-Bào và Phó-Đồng xin Tiên-chúa lên núi ấy mà nghỉ. Mới vừa lên, lại nghe dưới núi la ó om-sòm. Lục-Tồn đem binh vây phủ hòn núi ấy, Trương-Bào, Phó-Đồng liều thác mà giữ dưới chơn núi ấy, không cho binh Ngô lên. Tiên-chúa đứng trên núi ngó thấy lửa cháy chưa dứt, còn quân-sĩ thì chết đầy đồng đầy sông.

Ngày mai binh Ngô lại nổi lửa bốn phía mà đốt núi, quân-sĩ thấy vậy trốn hết. Tiên-chúa sợ lắm. Xảy thấy trong chỗ lửa ấy có một tiểu-tướng, đi với vài tên quân-kị mà lên núi. Xem ra tướng ấy là Quang-Hung. Quang-Hung lên đến núi rồi, thì quì mọp mà tâu rằng : « Lửa dậy bốn phía gần lắm, ở lâu không đặng, xin Bệ-hạ kíp chạy qua Bạch-đế-thành, rồi sẽ thâu quân. » Tiên-chúa hỏi : « Ai dám đi cản hậu chảng ? » Phó-Đồng tâu rằng : « Tôi nguyện liều thác mà đi cản hậu cho. » Lúc ấy trời vừa hoàng-hôn, Quang-Hung đi trước, Trương-Bào đi giữa, Phó-Đồng đi cản hậu, đều phò Tiên-chúa xuống núi mà chạy. Binh Ngô thấy Tiên-chúa chạy thì ai ai cũng muốn tranh công, rùng rùng rượt theo tới trời tối đất. Tiên-chúa khiến quân-sĩ cỡi áo giáp đốt chặn giữa đường, đặng cản quân Ngô.

Khi đương chạy bỗng nghe tiếng ó vang dầy, tướng Ngô là Châu-Nhiên, từ dưới mé sông kéo lên mà đón đường. Tiên-chúa la lớn rằng : Trẫm thác nơi chốn này ! » Quang-Hung, Trương-Bào tả xông hữu đột, mà mắc lấy tên bắn già lắm, đều bị vit nặng, nên ra không nổi. Sau lưng lại có tiếng ó lên, ấy là Lục-Tồn kéo binh đến nữa. Lúc ấy Tiên-chúa đương bối rối mà trời cũng đã hừng sáng rồi. Lại thấy phía trước mặt có quân ó om sòm, còn binh của Châu-Nhiên rần-rần rột-rột, may đâu có một đạo binh kéo đến cứu gia, tướng đi đầu là Triệu-Vân ; Tiên-chúa cả mừng (Nguyên lúc ấy Triệu-Vân ở Giang-châu, hay Ngô Thục giao binh, bèn đem binh ra xem, thấy lửa dậy sáng trời, thì cả kinh, sai người thăm coi, mới hay là Tiên-chúa bị vây, bèn kéo binh đến.) Lục-Tồn nghe có Triệu-Vân đến, vội vả khiến lui binh, Triệu-Vân



đương chém giết Ngô-binh, xảy gặp Châu-Nhiên, thì hai đảng đánh với nhau, chưa dặng một hiệp, Châu-Nhiên bị Triệu-Vân một giáo, liền sa xuống ngựa. Triệu-Vân đánh quân Ngô vỡ tan hết, cứu Tiên-chúa ra khỏi mà chạy qua Bạch-đế-thành. Tiên-chúa nói : « Tay trảm thoát khỏi, còn chư-tướng làm sao ? » Triệu-Vân tâu : « Binh giặc còn theo sau không nên ở lâu, xin Bệ-hạ vào Bạch-đế-thành mà nghỉ ngơi ; dặng tôi đem binh tiếp ứng chư-tướng. » Lúc ấy còn có một trăm người theo Tiên-chúa mà vào Bạch-đế-thành.

Người sau có làm thơ mà khen Lục-Tồn rằng :

*Ôm tranh nổi lửa đốt liên dinh ;  
Huyền-Đức thua về Bạch-đế-thành,  
Một thuở oai danh kinh Thục, Ngụy,  
Ngô-vương há chẳng kinh thơ-sanh.*

Nói về Phó-Đồng đi cản hậu, bị binh Ngô vây phủ bốn phía, rồi tướng Ngô là Đinh-Phụng kêu lớn tiếng rằng : « Tướng Thục, kẻ chết người đầu hết nhiều lắm ; mà chúa người là Lưu-Bị cũng đã bị bắt rồi, nay người thế cùng lực tận, sao chưa đầu đi cho rồi ? » Phó-Đồng nạt rằng : « Ta là tướng nhà Hán, lại chịu đầu loài chó bên Ngô sao ? » Bèn hươi thương giục ngựa xốc lại đánh liều một trận. Đánh chưa dặng một trăm hiệp, tả xông hữu đột đã đến sức mà ra cũng không khỏi. Bèn than rằng : « Mạng ta đã hết rồi ! » Nói rồi thì hộc máu mà chết tại trong đám Ngô-quân.

Người sau có làm thơ mà khen Phó-Đồng rằng :

*Thục, Ngô giáp chiến tại Di-lãng.  
Lục-Tồn dụng mưu ít kẻ bằng,  
Đến thác còn buông lời cứng cỏi,  
Phó-Đồng đề tiếng Hán-trung-thần.*

Còn quan Tế-tửu là Trình-Kỳ, một người một ngựa chạy đến mé sông mà kêu thủy-quân cự địch, binh Ngô rượt theo, thủy-quân cả kinh, chạy tứ tán hết, bộ tướng của Trình-Kỳ kêu rằng : « Trình-tế-tửu chạy cho mau binh Ngô rượt đến kia kia. » Trình-Kỳ giận mà rằng :



« Từ ta theo Chúa-thượng đến nay, chưa từng thấy giặc mà chạy. » Nói chưa dứt lời, binh Ngô ào đến ; Trình-Kỳ liệu không ngã chạy, bèn rút gươm mà tự vật.

Người sau có làm thơ mà khen rằng :

*Khang khái ai bằng Trình-tế-tửu,  
Một gươm để lại đáp quân-vương.  
Lâm nguy chẳng đổi bình sanh chí,  
Tiếng để ngàn thu cũng rõ ràng.*

Lúc ấy Ngô-Bang, Trương-Nam vây thành Di-lăng đã lâu, xảy thấy Phùng-Tập đến nói binh Thục đã thua rồi. Bèn rút binh mà đi cứu Tiên-chúa. Nhờ dịp ấy Tôn-Huần mới thoát khỏi vây. Khi Trương-Nam, Phùng-Tập và Ngô-Bang đương đi, thì trước mặt thấy binh Ngô kéo đến, sau lưng lại có Tôn-Huần rượt theo ; hai đầu đánh ép, Trương-Nam và Phùng-Tập hết sức xông đột mà ra không khỏi, thác tại trong đám loạn quân.

Người sau có làm thơ mà khen hai tướng ấy rằng :

*Phùng-Tập trung khó sánh,  
Trương-Nam nghĩa khôn bì.  
Sa-trường cam liều thác,  
Tiếng khen chẳng xiết chi.*

Còn Ngô-Bang xông ra khỏi vây rồi, binh Ngô lại rượt theo nữa. Đương khi nguy cấp, may gặp Triệu-Vân đến tiếp rồi kéo nhau về Bạch-đế-thành.

Lúc ấy Mang-vương là Sa-ma-Kha chạy có một mình, xảy gặp Châu-Thời, đánh vài chục hiệp bị Châu-Thời giết.

Tướng Thục là Đỗ-Bộ, Lưu-Ninh đều qua đầu Ngô ! Còn lương thảo xe cộ trong dinh Thục, không còn chi hết.

Lúc ấy Tôn-phu-nhơn ở bên Ngô nghe tin đồn dối rằng : « Tiên-chúa thất trận tại Hô-đình, đã thác nơi trong đám loạn quân rồi ! » Tôn-phu-nhơn dấy xe ra mé sông, day mặt qua hướng tây mà khóc một hồi, rồi nhào xuống sông mà thác. Người sau lập miếu bên mé sông mà thờ, gọi là Núi-cơ-từ, lại làm thơ mà khen rằng :



*Tiên-chúa thua về Bạch-đế-thành,  
Phu-nhơn hay đặng đã liễu mình.  
Đến nay miếu mạo còn roi dấu,  
Ngàn thuở lưu truyền liệt nữ danh.*

Nói về Lục-Tồn đã dặng trọn thắng, bèn đem binh rượt theo. Theo gần tới Qui-châu thì thấy trước mặt có một đám sát khí, bèn gò ngựa lại mà nói với chư-tướng rằng : « Trước mặt ắt có binh phục, ba quân không nên vội tới. » Bèn thối lại ba mươi dặm mà bố trận nơi chỗ rộng rãi, dặng có cự với binh giặc. Lại sai quân sảo-mả đi thám thính. Quân ấy về báo rằng : « Ở đó không có binh phục. » Tồn không tin, xuống ngựa lên chỗ cao mà xem, cũng thấy có sát-khí ; lại sai quân đi thám thính nữa. Quân về báo nói : « Không có một tên quân, hay là một con ngựa chi hết. » Lục-Tồn thấy mặt trời gần lặn, mà sát-khí lại thêm, thì càng nghi lắm. Bèn khiến quân tâm-phúc đến xem lại cho kỹ. Quân ấy về báo rằng : « Không có nhơn mã chi hết, duy có tám chín chục đống đá nơi mé sông mà thôi. » Tồn càng nghi lắm, khiến quân dò người trong xứ mà hỏi. Giây phút có vài người đến hầu. Tồn hỏi rằng : « Ai chất đá làm chi, mà có sát-khí như vậy ? » Người trong xứ ấy thưa rằng : « Chỗ ấy tên là Ngư-phúc-phố. Khi Khổng-Minh vào Tây-xuyên, binh đi đến đây, lấy đá sắp làm trận đồ nơi bãi cát. Từ ấy đến nay thường thường có sát-khí trong ấy xung lên như mây. » Lục-Tồn nghe rồi lên ngựa đi với vài mươi tên quân-kị, đến đứng trên chỗ cao mà xem trận đá ấy ; thì thấy bốn phương tám hướng đều có cửa nẻo. Tồn nói : « Ối ! Ấy là phép thuật để gạt người, có ích gì đâu. » Bèn giựa ngựa vào trong trận đá ấy mà xem. Bộ - tướng thưa rằng : « Trời đã tối rồi, xin Đô-dốc trở về. » Tồn nghe nói vừa muốn ra. Xảy đâu cuồn-phong nổi lên. Trong giây phút thì bụi cát bay lên đầy trời đầy đất. Khi ấy đá dựng chơm chớm như gươm. Đất nổi vòng lên như núi, dưới sông sóng bủa âm âm, nghe dường như có tiếng trống gióng. Lục - Tồn cả kinh mà rằng : « Ta làm kẻ Khổng-Minh rồi ! » Bèn lật đật trở lại, song không biết đường mà ra. Đương khi bối rối ấy, xảy thấy một ông già đến



đứng trước đầu ngựa mà cười rằng : « Tướng-quân muốn ra cho khỏi trận này chăng ? » Tồn nói : « Xin ông làm ơn dắt tôi ra. » Ông già chống gậy đi chậm chậm, cho Lục-Tồn theo sau, ra khỏi trận đá ấy, mà không có điều chi ngăn trở nết. Bèn đưa Lục-Tồn về trên chỗ cao ấy. Tồn hỏi : « Ông tên họ chi ? » Ông già ấy đáp rằng : « Lão là Huỳnh-thừa-Ngan, cha vợ của Khổng-Minh đây. Thuở trước rể lão ra Tây-xuyên có sắp một cái trận đá đó. Tên là bắc-trận-dồ, tráo trở lám cửa, án theo độn-giáp bác-môn như : *Hưu, Sanh, Thương, Đồ, Kinh, Tử, Kiên, Khai*, mỗi ngày mỗi giờ đều có biến-hóa không chừng. Sánh đặng với mười muôn binh ròng, khi sắp rồi ra đi thì có dặn lão rằng : « Ngày sau có tướng bên Đông-ngô bị lạc vào trận này, thì đừng dắt nó ra. Đến nay lão đương đứng trên núi, thấy Tướng-quân nhè cửa *Tử* mà vào, thì lão biết Tướng-quân không thuộc trận-dồ, ắt là bị thất trong trận ấy. Binh-sanh lão hay làm lạnh không nỡ để cho Tướng-quân thác. Cho nên vào cửa *Sinh*, mà dắt Tướng-quân ra. » Tồn hỏi : « Ông có học trận ấy chăng ? » Huỳnh-thừa-Ngan nói : « Biến-hóa không cùng, học sao cho đặng ? » Tồn lật đật xuống ngựa lay tạ mà về. Sau Đồ-công-Bộ có làm thơ rằng :

*Công khắp ba phân vật,  
Danh nêu Bắc-trận-dồ.  
Nước chảy đá không rúng,  
Uổng vì chẳng dẹp Ngô.*

Lục-Tồn về đến trại thì than rằng : « Khổng-Minh thiết là Ngọa-long, ta không bì kịp ! » Bèn truyền ban sư. Chu-tướng nói : « Nay Lưu-Bị thất trận hết kế, cố-thủ một thành nhỏ, lúc này là lúc thừa thế đánh hoài mới phải, có đâu lại thấy trận đá ấy mà lui binh đi, là ý gì ? » Lục-Tồn nói : « Không phải ta sợ trận đá ấy mà lui binh đâu, ta sợ là sợ vua nước Ngụy là Tào-Phi gian trá không thua gì Tào-Tháo. Nay thấy ta rượt theo binh Thục, ắt là nhờn dịp này đến đánh Giang-dông, mà ta đã vào trong cỏi giặc rồi, lui lại sao đặng ? » Bèn khiến một tướng đi cảnh-hậu, rồi kéo rốc binh mà về. Khi lui binh chưa đặng hai ba



ngày, quân thám ba nẻo đến phi báo rằng : « Tào-Nhơn đem binh ra ngả Nhu-tu, Tào-Hưu ra ngả Đông-khâu, Tào-Nhơn ra ngả Nam-quận ; ba nẻo quân mã hơn hai mươi muôn, đều kéo tới cõi ta một lược, không biết ý gì ! » Lục-Tồn nói : « Ta liệu rất nhảm. » Bèn phân binh mà cự địch.

Ấy là :

*Mưu cao vừa muốn gồm Tây-thục,  
Kế quỷ phải toan cự Bắc-trào.*

Muốn biết việc ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

### ĐỆ BÁC THẬP NGŨ HỒI

*Lưu-liên-chúa di chiếu gửi Cô-nhi,  
Gia-các-Lượng ở yên trù ngũ-lộ*

Năm chương võ thứ tại, mùa hạ tháng sáu, nhằm lúc Lục-Tồn ở bên Đông-ngô cả phá binh Thục tại Di-lãng và Hô-dinh. Tiên-chúa chạy về Bạch-đế-thành. Triệu-Vân đem binh cố thủ, xảy đâu Mã-Lương đến thấy binh Thục đã bị thua rồi, thì than thở vô cùng, mới đem mấy lời của Khổng-Minh nói mà tâu cho Tiên-chúa nghe. Tiên-chúa than rằng : « Phải chi trăm nghe lời Thừa-tướng thì có thua như vậy đâu ! Nay trăm còn mặt mũi nào mà dám về Thành-đô, thấy mặt quần-thần nữa. » Bèn truyền chỉ ở luôn nơi Bạch-đế-thành mà thôi. Lại cải nhà quân dịch làm vĩnh-an-cung. Kế lấy có người báo rằng : « Phùng-Tập, Trương-Nam, Phó-Đồng, Trình-Kỳ và Sa-ma-Kha đều từ trận. » Tiên-chúa thương xót vô cùng. Lại có người báo nữa rằng : « Huỳnh-Quyền dẫn binh qua đầu Ngụy rồi. Xin Bệ-hạ bắt gia quyến và mà trị tội. » Tiên-chúa nói : « Huỳnh-Quyền bị Lục-Tồn chặn ngả hậu, cho nên không đường về, bắt đặc dĩ mới phải đầu Ngụy. Ấy là trăm phụ va, chớ chẳng phải va phụ trăm đâu, sao nỡ trị tội tới gia-quyển ? » Bèn truyền cấp bổng lộc như cũ.



Nói về Huỳnh-Quyền qua đầu Ngụy, chư-tướng dắc vào ra mắt Tào-Phi. Phi nói : « Nay khanh đầu trăm ấy là muốn học theo Trần-Hàng đó. » Quyền khóc mà tâu rằng : « Tôi mang ơn Thục-đế rất hậu, nay tôi cầm thủy binh nơi Gian-bắc, bị Lục-Tồn chặn ngã hậu, không đường về Thục dặng, song không lẽ đầu Ngô, cho nên phải đến đầu Bê-hạ, tướng thất trận như tôi làm vậy, khỏi thác là may, dám gọi mình học theo người xưa sao ? » Phi cả mừng. Bèn phong cho Huỳnh-Quyền làm Trấn-nam-tướng-quân. Quyền không chịu lãnh chức. Xảy có cận-thần tâu rằng : « Có quân thám thính đi Tây-thục về báo nói : Vua Tây-thục đả gia-quyển của Huỳnh-Quyền mà giết hết. » Quyền nói : « Tôi với Thục-chúa lấy lòng thiết mà tin nhau, chắc là người biết lòng tôi, không lẽ người giết-gia quyển tôi đâu. » Phi khen phải.

Người sau có làm thơ mà trách Huỳnh-Quyền rằng :

*Đầu Ngô không chịu, chịu đầu Tào,  
Ai gọi là người nghĩa khí cao.  
Trách lấy Huỳnh-Quyền lòng sợ thác,  
Tử-dương bắt tội tình làm sao.*

Tào-Phi hỏi Giả-Hủ rằng : « Nay trăm muốn gôm thiên-hạ lại một mối, vậy lấy Thục trước hay là Ngô trước ? » Giả-Hủ nói : « Lư-Bị là người hùng tài, lại có Gia-các-Lượng trị nước hay lắm ; Đông-ngô thì Tôn-Quyền hay rõ nẻo hư thiệt, mà Lục-Tồn lại đồn binh nơi chỗ hiểm và cách sông, nên khó mà toan với dặng, theo ý tôi tưởng nội chư-tướng đây không có trang địch thủ với Lư-Bị và Tôn-Quyền đâu. Tuy Bê-hạ có oai trời, song không chắc thắng được ; vậy phải kiên thủ mà chờ lúc biến của hai nước ấy. » Phi nói : « Khi đó trăm đã sai ba đạo binh qua đánh Ngô rồi, lẽ nào lại không thắng ? » Thượng-thơ là Lư-Huê tâu rằng : « Mới đây Lục-Tồn phá binh Thục hết bảy mươi muôn, lớn nhỏ đồng lòng, lại có sông Giang ấy ngăn trở, chẳng nên đánh vội. Vả lại Lục-Tồn là người đa mưu, ắt có ngăn ngừa. » Tào-Phi nói : « Hồi trước khanh khuyên trăm đánh Ngô, nay lại ngăn trở là ý gì ? » Lư-Huê tâu rằng : « Hồi trước khác, bây giờ



khác ; hồi trước là : Đông-ngô thua Thục hoài, đã lục sức mạnh thì nên đánh. Còn bây giờ đây thì Ngô dặng thẳng tron, sức mạnh thêm nhiều thì chưa nên đánh.» Tào-Phi nói : « Ý trẫm đã quyết Khanh chớ nói nữa.» Bèn ngự giá đem binh tiếp ứng ba đạo binh ấy. Quân sảo mã báo nữa rằng : « Bên Đông-ngô đã dự bị rồi, có sai Lữ-Phạm đem binh cự với Tào-Hưu. Gia-các-Cần cự với Tào-Chơn, Châu-Huờn cự với Tào-Nhơn.» Lưu-Huê nói : « Đã dự bị rồi, e Bệ-hạ đi vô ích.» Tào-Phi chẳng nghe, đem binh ra đi.

Nói về tướng Ngô là Châu-Huờn, mới có hai mươi bảy tuổi mà gan dạ lắm. Tôn-Quyển rất yêu. Lúc ấy đem binh đến Nhu-tu, nghe Tào-Nhơn đem binh đến lấy Tiên-khe, bèn kéo iốc quân mã qua giữ chỗ ấy, để lại có năm ngàn quân kị giữ thành. Xảy có quân báo rằng : « Tào-Nhơn khiến đại-tướng là Thường-Điêu, đi với Gia-các-Kiền và Vương-Song đem năm muôn binh qua thành Nhu-tu.» Quân-sĩ nghe báo đều có sắc sợ. Tôn-Huờn rút gươm nạt rằng : « Việc binh thắng bại là tại tướng hay cùng dở, chớ không phải tại ít và nhiều, cho nên binh pháp có nói : Binh khách nhiều bằng hai binh chủ, thì binh chủ cũng thắng binh khách dặng. Nay binh Tào-Nhơn đi xa đường, thì người ngựa đều mệt, ta với các người cố thủ thành này, phía nam thì có sông, phía bắc thì có núi, lấy khỏe mà chờ mệt, làm chủ mà đợi khách ; ấy là thế bá chiến bá thắng đó. Dầu có Tào-Phi kéo binh đến bao nhiêu nữa cũng chẳng sợ thay, huống chi là bọn Tào-Nhơn kia ? » Bèn truyền lệnh cho quân-sĩ xếp cờ dẹp trống, dặng tỏ ý là không người gin giữ.

Nói về Tiên-phương bên Ngụy là Thường-Điêu, đem binh đến thành Nhu-tu, thấy trên thành ấy không có quân mã chi hết, bèn giục binh riết tới. Tới gần thành, nghe một tiếng pháo thì cờ xí ứng lên, Châu-Huờn giục ngựa hươi đao ra đánh với Thường-Điêu. Đánh chưa dặng ba hiệp, Thường-Điêu bị Châu-Huờn chém một đao, đầu rơi dưới ngựa, binh Ngô thừa thắng đánh nhau, binh Ngụy cả thua bị thác vô số. Châu-Huờn đã thắng trận lại dặng cờ xí gươm giáo và ngựa voi rất nhiều. Tào-Nhơn kéo binh



tới gặp binh Ngô ở bên Tiệp-kê kéo qua ; đánh nhau một trận, Tào-Nhơn cả thua, về ra mắt Ngụy-chúa mà tâu chuyện thua ấy. Tào-Phi cả kinh. Khi đương thương nghị cùng nhau, xảy có quân sào mã về báo rằng : « Tào-Nhơn và Hạ-hầu-Thượng vây Nam-quân, bị Lục-Tồn phục binh ở trong, Gia-các-Cần phục binh ở ngoài, hai đầu đánh dồn lại, nên hai tướng ấy cả thua. » Quân báo vừa dứt lời, xảy có quân sào-mã lại báo nữa rằng : « Tào-Hưu cũng bị thua Lữ - Phạm nữa. » Tào - Phi nghe ba đạo binh đều thua thì than rằng : « Trẫm không nghe lời Giả - Hủ và Lưu - Huê, nên mới có thua này. » Lúc ấy nhằm mùa hạ, dịch khí lưu hành, cho nên binh mã và binh bộ mười phần chết hết sáu bảy phần. Tào-Phi đem binh trở về Lạc-dương. Từ ấy Ngô với Ngụy không hòa với nhau nữa.

Nói về Tiên-chúa ở Vĩnh-an-cung, nhuộm bệnh càng ngày càng nặng. Trong năm Chương-võ thứ ba, nhằm lúc tháng tư, mùa hạ ; Tiên-chúa biết mình đau nặng, hề càng khóc Quang-Công và Trương-Phi, thì bệnh càng nặng hơn nữa ; không chịu ai lại gần, nằm một mình trên ngự-tháp mà thôi. Ngày kia gió âm-phong nổi lên, làm cho đèn tắt rồi cháy lại, thì thấy dưới bóng đèn có hai người đứng gần. Tiên-chúa giận mà nạt rằng : « Trong mình trẫm không yên, trẫm đã khiến chúng bay lui ra, sao lại vào đây chi nữa ? » Nạt như vậy mà hai người ấy cũng không ra. Tiên-chúa ngồi dậy mà xem, té ra hai người ấy là Quang-Công và Trương-Phi. Tiên-chúa cả kinh mà hỏi rằng : « Hai em hãy còn sống hay sao ? » Vân-Trường thưa rằng : « Chúng tôi là ma chớ không phải người đâu. Nay Thượng-đế nghĩ vì chúng tôi, bình sanh không lỗi niềm trung nghĩa ; cho nên phong cho chúng tôi làm thần rồi, mà chẳng bao lâu thì đại-ca cũng hiệp với chúng tôi nữa. » Tiên-chúa kéo áo hai người ấy mà khóc rống lên, rồi giựt mình thức dậy thì không thấy ai hết. Bèn kêu người hầu-hạ mà thuật chuyện ấy, thì đã đúng canh ba rồi. Tiên-chúa than rằng : « Trẫm ở đời chẳng lâu dặng ? » Bèn sai sứ qua Thành-đô mà mời Thừa-tướng là Gia-các-Lượng và Thượng-thơ-lĩnh là Lý-Nghiêm lập tức đến tại Vĩnh-an-



cung mà lãnh lời di-mạng. Khi ấy Khổng-Minh, Lý-Nghiêm và con thứ của Tiên-chúa là Lỗ-vương Lư-Vĩnh, cùng Lương-vương Lư-Lý đều đến Vĩnh-an-cung mà ra mắt Tiên-chúa. Đệ Thái-tử là Lư-Thiện ở lại giữ Thành-dô.

Đến khi Khổng-Minh đi Vĩnh-an-cung, thấy Tiên-chúa đau nặng, thì lật đật quì lạy dưới Ngự-tháp, Tiên-chúa mời Khổng-Minh ngồi gần mình rồi vỗ lưng người mà rằng : « Từ trăm gặp đặng Thừa-tướng, may mà dựng nên nghiệp vua ; đến nay vì tri thức trăm hẹp hòi, không biết nghe lời Thừa-tướng, cho nên mới thua như vậy, vì vậy Trăm ăn năn và buồn rầu mà sanh binh. Nay trăm liệu trong mình thác nay mai không biết. Còn con trăm thì luốc-lác lắm, cho nên trăm phải tham việc lớn mà phú thác cho Thừa-tướng. » Nói rồi rơi lụy đầm đề. Khổng-Minh cũng khóc mà tâu rằng : « Xin Bệ-hạ hãy khéo giữ mình rông, đặng cho an lòng thiên-ya. » Tiên-chúa ngó khắp bốn phía, thấy em Mã-Lương là Mã-Tắc đứng gần bên mình, bèn khiến Mã-Tắc lui ra, rồi nói với Khổng-Minh rằng : « Thừa-tướng xem tài Mã-Tắc ra thế nào ? » Khổng-Minh tâu rằng : « Người ấy cũng là bậc anh tài trong đời đó. » Tiên-chúa nói : « Không phải đâu, trăm xem người ấy tài thì ít, mà nói cho nhiều. Thừa-tướng phải xét, chẳng nên dùng người ấy đâu. » Nói rồi truyền chỉ cho quần-thần vào đền, lấy giấy mà làm một tờ di-chiếu trao cho Khổng-Minh mà rằng : « Trăm học hành không bao nhiêu, song cũng biết chút đỉn. Thánh-nhơn có nói rằng : *Loài chim gần thác tiếng kêu đáng thương, loài người gần thác tiếng nói cũng lãnh.* Ý trăm cũng muốn hiệp sức với khanh mà trừ Tào-tặc phò Hôn thất lắm. Không dè mới có nữa chừng mà lia nhau. Xin Thừa-tướng tham-lời chiếu này về mà giao cho Thái-tử là Lư-Thiện và dặn nó rằng : « Đừng lấy lời này là lời thường. Vậy xin Thừa-tướng phải dạy bảo nó. » Khổng-Minh lạy mà khóc rằng : « Xin Bệ-hạ nghĩ ngơi cho an mình rông, tôi nguyện ra công khuyê-nã đặng mà đền ơn tri-ngộ của Bệ-hạ. » Tiên-chúa khiến nội-thị đỡ Khổng-Minh dậy, rồi một tay chùi nước mắt mình, một tay thì cầm tay Khổng-Minh mà trối rằng : « Nay trăm phải thác, vậy có một lời tâm-



phúc, xin để trăm tỏ cho Thừa-tướng nghe.» Khổng-Minh tâu rằng : « Vậy chớ Bê-hạ có lời chi ? » Tiên-chúa khóc rằng : « Tài của khanh xấp mười Tào-Phi, ắt là an bang định-quốc nổi, liệu con trăm đáng giúp thì giúp, như nó bắt-tái khanh bầy làm vua lấy mà cai trị Thành-đô.» Khổng-Minh nghe rồi, mồ hôi đổ ra đầm mình, tay chơn búng rúng qui lạy mà khóc rằng : « Tôi nguyện hết lòng hết sức làm cho đến thác sể thôi ! » Nói rồi bèn lạy vấp đầu cho đến nổi đổ máu. Tiên-chúa mời Khổng-Minh ngồi trên ngự-tháp rồi kêu con người là Lưu-Vĩnh và Lưu-Lý mà dặn rằng : « Bay phải nhớ lời trăm dặn. Đến khi trăm qua đời rồi, bay phải xem Thừa-tướng như cha.» Bèn khiến hai con lạy Khổng-Minh. Lạy rồi, Khổng-Minh tâu rằng : « Tôi tuy đam gan-óc mà thoa dưới đất đi nữa, cũng không đủ đền ơn tri-ngộ ấy cho Bê-hạ.» Tiên-chúa lại nói với quần-thần rằng : « Trăm đã thác cô cho Thừa-tướng rồi, dặn Thái-tử phải xem Thừa-tướng như cha, chớ-khanh phải phụng-tụng Thừa-tướng cho lắm.» Lại kêu Triệu-tử-Long lại mà dặn rằng : « Trăm với khanh o với nhau từ khi nạn nạn cho đến bây giờ ; mà ngày nay đã phân rẽ nhau. Vậy khanh hãy nghĩ tình trăm là người bạn cũ, mà xem sót con trăm, đừng phụ lời trăm.» Triệu-tử-Long lạy khóc mà rằng : « Tôi dám đầu không ra công khuyển-mã mà đền ơn cho Bê-hạ ? » Tiên-chúa lại nói với các quan rằng : « Chớ khanh ôi ! Trăm dặn từ người không xiết, nên trăm dặn chung các khanh một đều này. Từ rày phải giữ gìn thân thể cho lắm ! » Nói rồi liền thăng hà. Lúc ấy người đang sáu mươi ba tuổi, nhằm năm Chương-võ thứ ba, ngày hai mươi bốn tháng tư.

Lúc Tiên-chúa thăng hà, thì văn-võ bá quan đều thương xót. Khổng-Minh và các quan phò linh cữu về Thành-đô. Thái-tử là Lưu-Thiện ra thành mà nghinh cữu vào để giữa chánh-điện ; làm lễ cữ ai rồi thì giở lời di chiếu ra mà đọc rằng :

*« Khi ban đầu trăm mới đau thì đau kiết mà thôi, đến sau lại sanh ra chứng này chứng kia thì biết là không xong. Trăm nghe, con người ở đời năm mươi tuổi mà*



*thác thì cũng vừa rồi, mà nay trăm đã hơn sáu mươi tuổi, thì thác có ừc gì? Song lo cho anh em bay mà thôi, vậy bay phải gần. Đừng lấy đừu đừ nhỏ mà làm, đừu lành nhỏ mà không làm, ở cho hiền, cho có đừc thì lòng người mới phục, chớ như trăm ít đừc lắm, chẳng nên bắc chừc. Từ này về sau phải tởng Thừa-tởng như tởng cha; chớ quên chớ trể, lời đăn này là lời đăn thiết yếu.»*

Quần-thần đợc lời chiếu ấy rồi, Khổng-Minh nói : « Trong nước chẳng khá một ngày mà không vua, xin lập vua lên đặng nối nghiệp nhà Hờn. » Bèn lập Thái-tử lên ngôi Hoàng-đế, cải-nguơn niên là Kiến-hưng; gia phong cho Gia-các-Lượng làm Võ-khanh-hầu, lãnh Ých-châu-mục. Táng Tiên-chúa nơi Huệ-lăng, tôn hàm-ân là Chiêu-liệt-hoàng-đế, tôn Hoàng-hầu là Ngô-thị làm Hoàng-thái-hậu, tôn hàm-ân cho Cam-phu-nhơn làm Chiêu-liệt-hoàng-hậu, Mê-phu-nhơn cũng truy phong làm Hoàng-hậu. Phong-thưởng cho quần-thần rồi, bèn hạ chiếu mà đại xá thiên-hạ.

Xảy có quân thám bên Ngụy đợc biết việc ấy thì báo vào Trung-nguyên. Quần-thần tâu lại cho Ngụy-chúa là Tào-Phi bay. Tào-Phi cả mắng mà rằng : « Lưu-Bị đã thác rồi trăm càng khỏi lo nữa, nhưn dịp này trong nước không vua, nên đăm binh mã mà đánh. » Giả-Hủ càng rằng : « Lưu-Bị đã thác, ắt có thác cô cho Gia-các-Lượng, Gia-các-Lượng cảm ơn tri ngộ của Lưu-Bị, ắt là hết lòng hết sức mà phò tá Lưu-Thiện; Bệ-hạ không nên đánh vội đâu. » Khi đưng nói như vậy, xảy có người ra tâu rằng : « Chẳng nhưn lúc này mà tấn binh, còn chờ chừng nào nữa? » Xem ra người ấy là Tư-mã-Ý. Tào-Phi cả mắng mà rằng : « Vậy chớ Trọng-Đạt có kế chi chẳng? » Ý nói : « Nếu khởi binh Trung-quốc không thì khó thắng đặng, phải dụng binh lớn năm nẻo mà đánh ép lại, làm cho Gia-các-Lượng đầu đười cứu ứng nhau không đặng, thì mới thắng đặng va cho. » Phi hỏi : « Năm nẻo nào? » Ý nói : « Phải làm một phong thơ, sai sứ qua Liêu-đông, lấy vàng bạc, lụa là mà lo lót với vua nước ấy là Kha-tỷ-Năng, khiến người đăm mười muôn binh đi đường bộ mà



lấy Tây-bình-quang, ấy là nẻo thứ nhứt đó ; lại làm một phong thơ mà sai sứ vào Nam-mang, đem bằng sắc mà cấp cho vua nước ấy là Mạnh-Hoạch, khiến người đem mười muôn binh mà đánh Ích-châu, Vĩnh-xương, Tường-kha và Việt-tuấn, dặng mà lấy Tây-xuyên, ấy là nẻo thứ hai đó ; lại sai sứ qua Đông-ngô Giảng-hòa, hứa rằng : Cắt đất mà cho, dặng khiến Tôn-Quyền đem mười muôn qua lấy Tây-thục, ấy là nẻo thứ ba đó ; lại sai sứ đến khiến tướng mới đầu là Mạnh-Đạt khởi mười muôn binh mà đánh Hóc-trung, ấy là nẻo thứ tư đó ; lại phong cho Tào-Chơn làm Đại-dô-đốc, khiến đem mười muôn binh đi ngã Kinh-triệu mà đánh Dương-bình-quang, ấy là nẻo thứ năm đó. Kể hết binh năm nẻo là năm mười muôn, năm nẻo đều tới. Dầu Gia-các-Lượng có tài như Tử-Nha đi nữa, cũng cự không nổi. » Tào-Phi cả mừng, liền chọn bốn người có khoa-ngôn-ngữ mà đi sứ qua bốn chỗ ấy. Rồi phong cho Tào-Chơn làm Đại-dô-đốc đem mười muôn binh qua lấy Dương-bình-quang.

Nguyên lúc ấy Trương-Liêu và các tướng cự đã phong làm tước hầu, sai trấn các xứ như Từ-châu, Lý-châu và Hiệp-phi, cùng cứ thủ các cửa ải, cho nên không sai khiến đến.

Nói về Hậu-chúa bên Tây-thục là Lưu-Thiện từ ngày tức vị cho đến nay thì tôi củ bị đau mà thác hết nhiều. Phàm các việc trong trào đều phú thác cho tay Khổng-Minh.

Lúc ấy Hậu-chúa chưa lập Hoàng-hậu, Khổng-Minh và quần-thần đều tâu rằng : « Có con gái của Xa-ki-tướng-quân Trương-dực-Đức mới vừa mười bảy tuổi mà có hiền đức lắm, xin Bệ-hạ dụng làm Hoàng-hậu. » Hậu-chúa nghe theo lời tâu ấy, bèn dùng con gái Trương-Phi mà làm Hoàng-hậu.

Qua đến tháng tám, năm Kiến-hưng-ngươn-niên. Xảy có biểu-chương ngoài ải báo nói : « Bắc-Ngụy đem năm đạo binh đến lấy Tây-xuyên. Đạo thứ nhứt : Tào-Chơn đem mười muôn binh đến lấy Dương-bình-quang ; đạo binh thứ nhì : Mạnh-Đạt đem mười muôn binh đến lấy



Hòn-trung ; đạo thứ ba : Tôn-Quyền đem mười muôn binh đến lấy Đông-xuyên và Tây-xuyên ; đạo thứ tư : vua Nam-mang là Mạnh-Hoạch, đem mười muôn binh đến lấy bốn quận Ích-châu, đạo binh thứ năm : vua Phiên là Kha-tỷ-năng đem mười muôn binh đến lấy Tây-bình-quang ; năm đạo binh ấy thế mạnh mẽ lắm, đã báo với Thừa-tướng hay rồi, sao không thấy Thừa-tướng ra khách. » Hậu-chúa cả kinh, liền sai nội-thị đem chỉ đến triệu Khổng-Minh vào chầu. Nội-thị đi nửa ngày mới trở về mà tâu rằng : « Người trong dinh Thừa-tướng nói : Thừa-tướng đau, ra khách không đặng. » Hậu-chúa lại sợ hơn nữa.

Ngày thứ khiến Huỳnh-môn thị-lang là Đồng-Doãn, Giảng-nghị đại-phu là Đồ-Quỳnh đến tại giường Thừa-tướng mà thưa việc ấy. Hai người ấy vâng lệnh đến dinh Thừa-tướng mà vào cũng không đặng. Đồ-Quỳnh nói : « Tiên-chúa thác cô cho Thừa-tướng. Nay Chúa-thượng mới lên ngôi mà Tào-Phi đem năm đạo binh đến lấn cõi. Quân tình gắt ngặt như vậy, mà Thừa-tướng lại giả đau không chịu ra khách, ấy tôi không biết vì ý gì. » Giây lâu người giữ cửa ra thưa với hai người ấy rằng : « Bệnh Thừa-tướng đã bớt, đến mai sẽ ra khách. » Hai người ấy than thở mà về, ngày mai các quan lại tới tướng-phủ mà chờ đợi, từ sớm mai cho đến chiều cũng không thấy ra. Các quan lo ngày ngày, túng phải về dinh. Còn Đồ-Quỳnh trở vào tâu với Hậu-chúa rằng : « Xin Bệ-hạ đến tướng-phủ mà hỏi kế với Thừa-tướng mới đặng. » Hậu-chúa đi với các quan vào cung mà tâu với Thái-hậu. Thái-hậu cả kinh mà rằng : « Sao Thừa-tướng lại làm như vậy, chẳng là phụ lòng Tiên-đế phú thác đi chăng ? Vậy ta cũng phải đi. » Đồng-Doãn tâu rằng : « Nương-nương khoan đi đã, tôi tưởng Thừa-tướng là có trí cao minh lắm, để cho Chúa-thượng đến đó, như quả Thừa-tướng muốn dể dôi thì Nương-nương sẽ vào nhà thái-miếu triệu Thừa-tướng đến đó mà hỏi. » Thái-hậu nghe theo lời tâu ấy.

Ngày thứ Hậu-chúa đến tướng-phủ, người giữ cửa thấy thánh-giá đến thì quì mọp dưới đất mà rước. Hậu-chúa hỏi rằng : « Thừa-tướng ở đâu ? » Người giữ cửa tâu rằng :



« Người ở đâu tôi không rõ, song có lời truyền của người rằng: Phải cặng các quan lại dừng cho vào. » Hậu-chúa thấy nói như vậy, bèn xuống xe đi bộ mà vào. Vào hết ba từng cửa thấy Khổng-Minh đương chống gậy tre đứng trên miệng ao mà xem cá. Hậu-chúa đứng sau lưng giây lâu rồi mới nói chậm chậm rằng: « Tướng-phụ an vui chăng? » Khổng-Minh ngó ngoái lại, thấy Hậu-chúa, lật dật bỏ gậy qui mọp nơi đất mà rằng: « Tội tôi đáng chết. » Hậu-chúa đỡ dậy mà hỏi rằng: « Nay Tào-Phi phân binh năm nẻo, đánh tới rất gấp, sao Tướng-phụ lại không ra khách mà lo việc ấy? » Khổng-Minh cười, rồi phò Hậu-chúa vào nhà trong mời ngồi mà lâu rằng: « Năm nẻo binh ấy đến thì tôi đã rõ rồi, cho nên xem cá đặng mà nghĩ kế đó. » Hậu-chúa nói: « Bây giờ tình thế nào? » Khổng-Minh nói: « Như Khương-vương là Kha-tỷ-Năng, Mang-vương là Mạnh-Hoạch, Phấn-tướng là Mạnh-Đạt, và Ngụy-tướng là Tào-Chơn, bốn nẻo ấy thì tôi đã dẹp rồi. Duy có một đạo Tôn-Quვენ tôi chưa có k chi dẹp đặng, muốn cho có một người nói hay, song kiếm chưa đặng ai, cho nên còn đương suy nghĩ. Bê-hạ lo làm chi. » Hậu-chúa nghe nói nửa sợ nửa mừng mà nói rằng: « Tướng-phụ thiệt là thần cơ diệu toán, dầu quỷ thần cũng không biết đâu mà đo. Vậy chớ kể dẹp mấy nẻo giặc ấy ra thế nào? » Khổng-Minh lâu rằng: « Tiên-dê đã phú thát Bê-hạ cho tôi. Tôi dám đâu trể nãi mà bỏ qua, các quan nơi Thành-đô đây đều không rõ việc binh pháp là quý tại nơi không cho ai biết; lẽ đâu lại nói lậu với người sao? Tôi đã tiên-tri rằng: Kha-tỷ-Năng đem binh đến đánh Tây-bình-quang, thì tôi liệu Mã-Siêu là người ở Tây-lương đã đặng lòng người Khương-nhung lắm, cho nên người nước ấy gọi là Thần-oai-thiên-tướng-quân, cho nên tôi sai người qua Tây-bình-quang khiến Mã-Siêu phục binh bốn nẻo, mỗi ngày luân phiên mà cự địch; ấy là một đường không cần gì phải lo. Còn Nam-mang là Mạnh-Hoạch đem binh xâm phạm bốn quận ấy, thì tôi đã sai người qua khiến Ngụy-Giêng đem một đạo binh ra phía tả vào phía hữu, ra phía hữu vào phía tả, mà làm kế nghi binh, tánh Mang-binh đa nghi lắm, ắt là nó không dám tới, ấy là hai đường, không cần gì phải



lo. Còn Mạnh-Đạt đem binh ra Hôn-trung, mà Mạnh-Đạt và Lý-Nghiêm đã kết làm sanh-tử chi giao, khi tôi về Thành-dô, thì để Lý-Nghiêm ở lại giữ Vĩnh-an-cung, tôi đã làm một phong-thơ, giã làm thơ của Lý-Nghiêm, mà khiến người đem qua cho Mạnh-Đạt, ắt là Mạnh-Đạt giã đau không chịu ra, ấy là ba đường không cần gì phải lo. Tào-Chơn đem binh đánh Dương-bình-quang, mà chỗ ấy hiểm trở lắm, giữ gìn rất dễ, cho nên tôi đã sai người qua khiến Triệu-tử-Long đem binh giữ chắc cửa ải, mà không ra đánh, ấy là bốn đường không cần gì phải lo. Bốn nẻo ấy không cần phải lo, song tôi còn e là giữ không trọn, cho nên đã sai Quang-Hưng, Trương-Bào đem ba muôn binh mà đóng nơi yếu địa, dặng cửa ừng, mấy việc điều khiển ấy thì không đợi sai người ra khỏi Thành-dô, cho nên không ai biết. Duy có binh Đông-ngô, thì chưa ắt động tịnh, như binh bốn đường ấy thắng, binh Tây-xuyên nghèo ngặt, thì Ngô mới đem binh ra giúp Ngụy mà đánh Thục. Còn bốn đạo ấy mà không xong, thì Ngô dễ chịu động binh đâu, tôi tưởng Tôn-Quyền nhớ đến Tào-Phi phạt Ngô, ắt là không chịu nghe theo. Tuy vậy mà cũng phải chọn một người nói cho hay, dặng có tỏ bày lợi hại mà khiến Đông-ngô lui binh, như Ngô lui rồi, thì binh bốn nẻo ấy không còn lo chi nữa ; song tôi tìm chưa dặng người, cho nên còn dự dự như vậy, làm cho nhọc công Bệ-hạ đến.» Hậu-chúa nói : « Thái-hậu cũng muốn đến ra mắt Tướng-phụ nữa. Nay trẫm nghe Tướng-phụ nói thì như mới tỉnh giấc chiêm bao ; nếu như vậy thì trẫm còn lo gì nữa.» Khổng-Minh mời Hậu-chúa uống ít chén rượu, rồi đưa người ra cửa mà về. Lúc ấy các quan đều đứng ngoài cửa thấy Hậu-chúa ra, mà mặt có sắc vui. Hậu-chúa từ giã Khổng-Minh mà lên xe về triều.

Các quan thấy vậy thì hồ nghi, Khổng-Minh thấy trong đám đông ấy có một người ngược mặt mà cười và có sắc mừng, Khổng-Minh xem ra người ấy là người ở Tân-giả, họ Đặng tên Chi, tự là Bá-Miêu đương làm chức Lại-bộ-thượng-thơ, vẫn là dòng Đặng-Võ. Khổng-Minh lên khiến người cầm Đặng-Chi lại, còn các quan thì về hết.



Khổng-Minh mời Đặng-Chi đến thư phòng mà hỏi : « Nay nước Thục, nước Ngụy và nước Ngô phân ra làm ba, như còon vạt, nếu muốn hiệp về một mối, thì đánh nước nào trước ? » Đặng-Chi nói : « Luận theo ý tôi như vậy : Ngụy tuy là giặc nhà Hớn mặc dầu song thế đương mạnh lắm, khó trừ vôi đặng, phải thủng thỉnh mà tính. Nay Chúa-thượng mới lên ngôi, lòng dân chưa yên ; vậy phải giao hảo với Đông-ngô, ấy là kế lâu dài đó. » Khổng-Minh nói : « Tôi nghĩ như vậy đã lâu, song kiếm ch ưa đặng người làm sứ, bây giờ mới đặng. Vậy để mai tôi tâu với Chúa-thượng đặng xin cho ngài đi, vậy ngài chờ từ. Đặng-Chi chịu, rồi cũng lui ra.

Ngày thứ Khổng-Minh vào tâu với Hậu-chúa, rồi sai Đặng-Chi qua Ngô. Đặng-Chi từ giã ra đi.

Ấy là :

*Người Ngô vừa thấy cang qua nghĩ,  
Sứ Thục lại đăm ngọc bạch sang.*

Muốn biết Đặng-Chi đi sứ qua Ngô thế nào, hãy xem bài sau mới rõ.

## ĐỆ BÁC THẬP LỤC HỒI

*Hạch Trương-Ôn, Tần-Bí trở đại biện,  
Đánh Tào-Phi, Từ-Thạnh dụng hỏa công.*

Từ lúc Lục-Tồn dẹp đặng binh Ngụy rồi thì Ngô-vương phong làm Phụ-quốc-trương-quân, Giang-nam-hầu, kiêm lãnh Kinh-châu-mục. Từ ấy binh quyền thảy đều về tay Lục-Tồn. Trương-Chiếu và Cố-Ung tâu với Tôn-Quyền mà xin cải niên hiệu lại. Quyền nghe theo, bèn cải làm Huỳnh-võ-ngươn-niên. Kế thấy có quân về báo rằng : « Chúa-ngụy sai sứ đến. » Tôn-Quyền vờ vào. Sứ-giả thuật rõ các việc Tây-thục sai người cầu cứu với Ngụy. Lại nói : « Ngụy-chúa lằm nghe phát binh cứu Thục ; bây giờ đã biết ăn năn, ý muốn dấy binh đánh Thục, như vậy Đông-ngô cũng nên khởi binh mà tiếp ứng, nếu đặng đất cát



của Thục bao nhiêu thì chia hai ra mỗi người phân nửa.» Quyền còn dự-dự chưa quyết. Bèn hỏi bọn Trương-Chiêu. Trương-Chiêu nói : « Lục-bá-Ngôn rất có cao kiến, vậy phải hỏi va thì hay hơn.» Quyền triệu Lục-Tồn đến. Tồn tâu rằng : « Tào-Phi tọa trấn Trung-nguyên, toan gấp không dặng. Nay nếu không theo ắt là thù khích, tôi cũng tưởng Ngụy và Ngô đều không phải trang địch thủ của Gia-các-Lượng. Nay phải chịu đỡ lấy đó, rồi diêm binh mà dự bị, dặng có thăm nghe bốn nẻo lợi hại thế nào. Nếu bốn nẻo binh ấy mà thắng, binh Thục mà nghèo ngặt, Gia-các-Lượng đầu đuôi không cứu nhau dặng, thì Chúa-thượng sẽ phân binh ứng tiếp mà lấy Thành-đô, ấy là thượng sách ; còn như bốn nẻo binh ấy mà bị thua thì ta sẽ toan kế khác. » Tôn-Quyền nghe theo, bèn nói với Sứ-giả rằng : « Bây giờ đồ dùng trong quân còn chưa sắm đủ, thủng thỉnh sắm đủ rồi ta sẽ chọn ngày khởi binh. » Sứ-giả từ tạ trở về.

Tôn-Quyền sai người thám thính. Người ấy về báo rằng : « Nghe dặng binh Tây-phiên ra tới ải Tây-bình gặp binh Mã-Siêu, không đánh mà tự nhiên thối lại ; còn Nam-mang thì Mạnh-Hoạch khởi binh bốn quận, đều bị Ngụy dùng nghi binh mà làm cho binh ấy phải lui về động khẩu ; còn Mạnh-Đạt nơi Thượng-dung đi đến nửa đường ruồi thì nhuộm binh đi nữa không dặng ; còn Tào-Chơn kgo binh ra nơi Dương-bình-quang, bị Triệu-tử-Long ngăn trở nẻo hiểm, quả nhiên một tướng giữ ải, muôn người khó phá, vì vậy Tào-Chơn liệu bề thắng đã không nổi, nên đóng binh nơi đường Ta-cốc. » Tôn-Quyền nghe báo như vậy thì thương nghị với văn-võ bá-quan rằng : « Lục-bá-Ngôn thiệt là thần toán, nếu ta làm lếu thì đã kết oán với Tây-thục rồi. » Kế đó có người báo nói : Tây-thục sai Đặng-Chi đến. » Trương-Chiêu nói : « Ấy cũng là kế thối binh của Gia-các-Lượng, cho nên mới khiến Đặng-Chi làm thuyết-khách đó. » Quyền nói : « Sứ ấy đến thì đối đáp thế nào ? » Chiêu nói : « Phải bày một vạt dầu nấu cho sôi nơi trước điện và chọn một ngàn sĩ-tốt cho cao lớn mập mập cầm đao mà giữ tại đó, rồi kêu Đặng-Chi vào, mà đừng chờ và nói chi hết, cứ trách va mà nói



theo việc Lịch-di-Ky qua nói nước Tề, coi thử va nói thế nào. » Quyền nghe theo, bèn truyền bày vật dầu nơi giữa điện mà nấu cho sôi, khiến võ-sĩ cầm binh đứng giữ hai bên, rồi mới triệu Đặng-Chi vào. Vào vừa đến cửa, thấy có hai hàng võ-sĩ đưa thì cầm đao, đưa thì cầm búa, lẫm lẫm oai phong, thì Đặng-Chi đã hiểu ý rồi, nhưng mà không hề có chút nào sợ, cứ việc đi ngay vào điện, lại thấy vật dầu đương sôi mà võ-sĩ lại lờm ngó Đặng-Chi hoài, Đặng-Chi cười chồm chiếm mà bước vô, Cận-thần dắc tới bên màng, thì Đặng-Chi xá mà không lay. Quyền khiến giở màng, rồi nạt Đặng-Chi rằng : « Sao còn không chịu lay kia? » Đặng-Chi đáp rằng : « Hễ sứ nước lớn, thường không chịu lay những chúa nước nhỏ. » Tôn-Quyền nổi giận mà rằng : « Người không biết xét mình, ý muốn bắt chước Lịch-Sanh nói Tề sao ? Phải mau mau nhảy vào vật dầu ấy. » Đặng-Chi nghe nói thì cười lớn rằng : « Thiên-hạ đều đồn Đổng-ngô nhiều trang hiền sĩ, nhiều làm sao mà còn sợ một người thơ sanh như vậy kia ? » Tôn-Quyền nghe nói lại càng thêm giận mà rằng : « Ta dễ sợ người là một đứa thất-phu đầu ! » Đặng-Chi nói : « Như vậy mà còn nói không sợ nữa sao ? Đã không sợ Đặng-bá-Miêu thì lo gì là việc thuyết khách kia ? » Quyền nói : « Người muốn làm thuyết khách cho Gia-các-Lượng, đến đây khiến ta bỏ Ngụy mà theo Thục, phải chăng ? » Đặng-Chi nói : « Tôi là một tên học trò bên Tây-thục, đến đây mà tỏ lợi hại cho nước Ngô, sao lại bày những vật dầu mà ngăn một tên sứ, cuộc lượng hẹp hòi, chẳng hay dùng vật làm chi lắm vậy ? » Quyền nghe nói mặt có sắc thẹn, liền nạt võ-sĩ lui ra, rồi mời Đặng-Chi ngồi mà hỏi rằng : « Sự lợi hại của Ngô với Ngụy dường nào ? Xin Tiên-sanh nói cho tôi rõ. » Đặng-Chi nói : « Đại-vương ý muốn giao hòa với Ngụy, hay là Thục ? » Quyền nói : « Ý ta muốn giao hòa với Thục-chúa, song e Thục chúa thơ ấu, trí thức hẹp hòi mà không dặng toàn chung chẳng. » Đặng-Chi nói : « Đại-vương là bực anh hào trị đời, còn Gia-các-Lượng cũng tay hào kiệt trong thế ; mà lại Thục có Sơn-xuyên, Ngô có tam-gian, đều là hiểm trở bền chắc, nếu hai nước giao hòa, kết làm thân tử với nhau, hễ tới thì gồm thâu thiên-hạ, lui thì gìn giữ chơn vật cũng dặng ;



nay đại-vương không làm như vậy, mà lại chịu làm tôi nước Ngụy, chẳng sớm thì muộn đây, Ngụy-chúa ắt là đòi đại-vương về châu, Thái-tử qua làm con tin, nếu đại-vương không nghe thì đem binh qua đánh, chừng ấy Thục cũng nhưn diệp mà đánh đại-vương nữa, như vậy thì đất Giang-nam này có còn ở tay đại-vương đâu ! Nay, nếu đại-vương tưởng lời tôi là quấy, tôi nguyện liều thác trước mặt đại-vương cho khỏi mang danh thuyết khách.» Nói rồi liền vén áo xuống dền, muốn nhảy vào trong vại dầu ấy.» Tôn-Quyền lật đật kéo lại, mời vào hậu-diện, thết đãi theo bậc thượng tân mà hỏi Đặng-Chi rằng : « Lời tiên-sanh nói đó thiệt vừa ý tôi, nay tôi quyết chí giao hòa với Thục-chúa, vậy xin tiên-sanh giúp lời.» Đặng-Chi nói : « Khi này muốn nấu dầu tôi cũng là đại-vương, bây giờ muốn cậy tôi giúp lời cũng là đại-vương, đại-vương còn ở hồ nghi không định như vậy, thì thử tính với người sao đặng.» Quyền nói : « Ý tôi đã quyết tiên-sanh chớ nghi.» Bèn cầm Đặng-Chi ở lại, rồi nhóm các quan mà hỏi rằng : « Ta giữ đất Giang-nam tám mươi một châu, lại thêm một cõi kinh-sở nữa ; như vậy mà không bằng Tây-thục là chỗ hẹp hòi, Tây-thục có Đặng-Chi làm sứ mà bất nhục quân mạng như vậy, còn bên Ngô lại không có người nào dám chịu qua Thục mà tỏ ý ta sao ? » Nói vừa dứt lời thì có một người ra tâu rằng : « Tôi xin đi sứ cho.» Các quan xem lại người ấy thì là Trương-Ôn tự Huệ-thứ, người ở Ngô-quận, đương làm Trung-lang-tướng.» Tôn-Quyền nói : « E khanh đến Thục không hay tỏ tình cùng Gia - các - Lượng chăng. » Trương - Ôn nói : « Khổng - Minh cũng là người vậy, tôi chẳng biết sợ va đâu. » Tôn - Quyền cả mừng, bèn trọng thưởng Trương-Ôn, rồi khiển đi với Đặng-Chi mà vào Tây-thục.

Nói về Khổng - Minh, từ ngày Đặng - Chi đi rồi, thì tâu với Hậu-chúa rằng : « Đặng-Chi đi đây ắt là nên việc, bên Đông - ngô nhiều kẻ hiền - tài, chắc có sai người đáp lễ, vậy xin Bệ-hạ dùng lễ mà đãi, đặng cho người ấy về Ngô tỏ việc hòa-hảo, hễ Ngô với Thục hòa rồi, thì Ngụy không dám đem binh phạt Thục. Chừng Ngô với Ngụy mà yên ổn thì tôi mới dám đem binh qua dẹp Nam - mang. Nếu



đẹp Nam-mang dặng rồi, thì sẽ toan đến Bắc - ngụy ; trừ dặng Bắc-ngụy thì có lo chi gì Đông-ngô ở đâu.» Hậu-chúa nghe theo. Xã có người báo rằng : « Đông - ngô có sai Trương - Ôn theo Đặng - Chi vào Tây - thực mà đáp lễ ? » Hậu-chúa nhóm văn-võ nơi đơn - trì ; rồi cho đòi Đặng-Chi và Trương-Ôn vào.

Trương-Ôn lấy làm dặt chí, vát hất mặt mà đi lên đến, thấy Hậu-chúa thì thi lễ. Hậu - chúa cho ngồi nơi phía tả mà thết đãi rất hậu.

Mãng tiệc rồi, bá quan đưa Trương - Ôn tới nhà quán-dịch mà an nghỉ ; ngày mai Khổng - Minh lại dọn tiệc mà thết đãi Trương-Ôn nữa.

Lúc ấy Khổng - Minh nói với Trương - Ôn rằng : « Khi Tiên-đế còn thì người không chịu hòa với Ngô, nay người đã thắng-hà rồi, thì Chúa-thượng bây giờ đây có lòng kính mến Ngô-vương, muốn bỏ hờn cũ mà kết nguyên với nhau, dặng có đồng sức, công phá Bắc-ngụy, vậy xin đại-phu hãy về Ngô mà tâu lại chuyện ấy. » Trương - Ôn vâng chịu. Rượu vừa xoàn xoàn, Trương - Ôn cười nói như không, trở ý kiêu - ngạo ra mà Khổng - Minh cũng không nói gì.

Ngày thứ Hậu - chúa khiến đem vàng lụa mà cho Trương - Ôn, lại truyền dọn tiệc nơi nhà quán - dịch, khiến các quan đưa Trương-Ôn lên đường.

Lúc ấy có một người say xoàn xoàn đi thình-thoan mà vào, Trương-Ôn thấy vậy lấy làm lạ mà hỏi Khổng-Minh rằng : « Người nào đó vậy ? » Khổng-Minh đáp rằng : « Người này họ Tần tên Bí tự Tữ-sắc, đương làm quan học-sĩ tại nơi Ích-châu đây. » Trương-Ôn cười rằng : « Gọi là học-sĩ nhưng mà chưa biết trong lòng có học dặng việc gì chẳng ? » Tần-Bí nói : « Trong đất Thục này, đừa eon nit nhỏ còn biết học thay, hưởng chi là tôi. » Trương-Ôn nói : « Sở học của ông thế nào, xin cho tôi rõ. » Tần-Bí nói : « Trên thì thiên-văn, dưới thì địa-lý, tam-giáo cũu-lưu, bá-gia chư-tử chẳng có chỗ nào mà tôi không thông ; những việc hưng phế xưa nay, các kinh các



truyện của thánh-hiền, chẳng có sách nào mà tôi chưa đọc.» Trương-Ôn cười rằng : « Ông nói lớn lối như vậy, thôi, để tôi hỏi việc trên trời coi thử. Vậy chớ trời có đầu không ? » Tần-Bí nói : « Có đầu.» Trương-Ôn hỏi : « Đầu ở hướng nào ? » Tần-Bí nói : « Đầu ở hướng Tây. Vì trong kinh thi có câu : *Nải quyển tây cố*, lấy ấy mà suy thì chắc là đầu ở hướng Tây.» Trương-Ôn hỏi : « Trời có tai chăng ? » Tần-Bí nói : « Có, trời ở trên cao mà nghe chỗ thấp đặng. Vì trong kinh thi có câu rằng : *Hạt minh cửu cao, thanh vắng vu thiên*. Nếu trời không tai thì lấy chi mà nghe đặng.» Trương-Ôn hỏi : « Trời có chơn chăng ? » Tần-Bí nói : « Có, trong kinh thi có câu : *Thiên bộ gian-nan*, trời không chơn, sao mà bước đặng.» Trương-Ôn hỏi : « Trời có họ chăng ? » Tần-Bí nói : « Sao lại không họ.» Trương-Ôn hỏi : « Họ gì ? » Tần-Bí nói : « Họ Lưu » Trương-Ôn hỏi : « Sao lại biết đặng ? » Tần-Bí nói : « Thiên-tử họ Lưu cho nên biết trời cũng họ Lưu.» Trương-Ôn hỏi : « Khi nầy ông nói đầu trời ở hướng tây, có gì mặt trời lại mọc nơi hướng đông ? » Tần-Bí nói : « Tuy mọc nơi hướng đông, nhưng mà lặn về hướng tây.» Lúc ấy Tần-Bí đối đáp như nước chảy, giọng nói rang rang, ai nấy đều kinh. Trương-Ôn cùng lời không hỏi nữa đặng. Tần-Bí mới hỏi lại rằng : « Tiên-sanh là danh-sĩ bên Đông-ngô, đã lấy việc trời mà hỏi tôi, thế khi cũng biết lẽ trời lắm chớ. Thuở trước Hồn-độn mới phân, âm dương đã định, những khi nhẹ trong, nổi lên trên thì là trời, những khi nặng đục, lóng xuống dưới thì là đất, đến chừng Cung-công-Thị đánh giặc bị thua, va đầu nơi hòn núi Bất-châu, làm cho trời phải gãy, giềng đất phải hư, trời nghiêng nơi phía tây-bắc, đất phải khuyết nơi phía đông-nam ; trời đã nhẹ trong mà nổi lên trên, có gì lại còn nghiêng phía tây-bắc vậy ? Vả lại tôi không biết, ở ngoài cái khí nhẹ, trong đó, còn có vật gì nữa chẳng, xin Tiên-sanh chỉ vẽ cho tôi với ? » Trương-Ôn trả lời không nổi, bèn đứng dậy mà tạ rằng : « Chẳng dè trong đất Thục nầy, nhiều người anh tuấn như vậy, tôi nghe mấy lời luận đoán dường như vén ngút thấy trời.» Khổng-Minh e Trương-Ôn hổ người, bèn giải hòa rằng : « Những đờu hạch hỏi với nhau trong tiệc, cũng là



chuyện vui mà thôi, chớ tức-hạ rõ biết phương thể an bang định quốc, có phải là tại nơi miệng lưỡi ấy đâu.» Trương-Ôn bái tạ và khen phải. Khổng-Minh lại khiến Đặng-Chi đi với Trương-Ôn qua Ngô mà đáp lễ. Hai người vâng lời, từ giã thẳng qua Đông-ngô.

Nói về Ngô-vương là Tôn-Quyền thấy Trương-Ôn qua Thục chưa về thì nhóm bá quan mà thương nghị. Kế thấy cận-thần tâu rằng : « Bên Tây-thục sai Đặng-Chi về theo Trương-Ôn mà đáp lễ.» Tôn-Quyền triệu vào. Trương-Ôn quì lạy trước dền, mà tỏ thuật các lời Khổng-Minh đã xin giao hảo và Đặng-Chi qua đáp lễ. Tôn-Quyền rất mừng truyền dọn tiệc mà thết đãi Đặng-Chi. Trong khi ăn uống thì Tôn-Quyền nói với Đặng-Chi rằng : « Nếu Ngô với Thục đồng lòng mà diệt Ngụy, làm cho thiên-hạ thái bình, thì hai chúa phải chia nhau mà trị, thiệt là vui lắm.» Đặng-Chi nói : « Trời không có hai mặt nhật, dân chẳng có hai vua, như mai sau dẹp Ngụy đặng rồi, chưa biết mạng trời về ai, nhưng mà làm vua thì phải trau đức, làm tôi thì phải tận trung, như vậy thì việc chiến tranh mới hết cho. » Tôn-Quyền khen phải, bèn trọng thưởng Đặng-Chi mà khiến trở về Tây-thục. Từ ấy Thục với Ngô hòa hảo cùng nhau.

Lúc ấy binh thám thính bên nước Ngụy, dò dặng chuyện ấy thì trở về Trung-nguyên mà báo với Ngụy-chúa là Tào-Phi. Tào-Phi nổi giận mà rằng : « Ngô Thục giao hảo với nhau đây, ắt là có ý muốn đánh Trung-nguyên. Ấy vậy, ta phải đánh trước thì hay hơn. » Bèn nhóm hết văn võ bá quan mà thương nghị khởi binh phạt Ngô. (Nguyên lúc ấy Đại-tur-mã là Tào-Nhơn và Thái-húy là Giả-Hủ đã qua đời rồi.) Quan Thị-trung là Tân-Ti tâu rằng : « Vả chẳng đất Trung-nguyên này, đất thì rộng mà dân thì ít, nếu muốn dụng binh thì chưa thấy đều lợi ; ấy vậy bây giờ phải lui binh mà đồn điền mười năm, dặng cho lương nhiều binh mạnh, rồi sẽ dùng mà đánh Ngô và Thục. » Tào-Phi nổi giận mà rằng : « Ấy là luận theo những bọn học trò, nay Ngô với Thục đã giao hòa, chẳng sớm thì muộn, cũng đem binh đến mà lấn cõi, nó có chờ đến mười năm ở đâu, mà phòng tính việc đồn điền. » Bèn truyền chỉ khởi binh phạt



Ngô. Tư-mã-Ý tâu rằng : « Đông-ngô cây có trường giang, nếu ta không thuyền thì qua không đặng, vậy xin Bệ-hạ ngự-giá thân chinh, đem các chiến-thuyền noi ngã Thái-dĩnh mà vào sông Hoài, theo đường Thọ-xuân thẳng đến Quảng-lãng, rồi sẽ qua sông mà lấy Nam-từ, như vậy mới gọi là thượng-sách. » Tào-Phi nghe theo, bèn truyền chỉ, đốc xuất thợ mộc làm ngày làm đêm mà đóng mười chiếc thuyền rồng, dài hơn hai mươi trượng, mà trong thuyền ấy mỗi chiếc chở đặng hơn hai ngàn người, sắm sửa chiến thuyền hơn ba ngàn chiếc. Trong năm Huynh-sơ thứ năm, nhằm lúc mùa thu tháng tám, nhóm hết tướng-sĩ lớn nhỏ, rồi khiến Tào - Chơn làm tiền-bộ tiên - phuông ; Trương-Liêu, Trương - Hấp, Văn - Sánh và Từ-Quảng thì làm đại-tướng đem binh đi trước, Hứa - Chử Lữ - Kiên thì làm Trung-quân-hộ-vệ ; Tào-Hưu thì làm Hiệp-hậu ; còn Lưu-Huê, Trương-Tế làm Tham-mưu, quân mã thủy lục cộng hết hơn ba mươi muôn, toan việc khởi binh nội ngày ấy, bèn thăng cho Tư-mã-Ý làm Thượng - thư - bộc - xạ, ở tại Hứa-xương, quyết đoán các việc quốc chánh đại sự.

Nói về quân thám thính bên Đông-ngô, dò đặng việc ấy thì về Ngô mà thông báo. Kể cận-thần lật-đật tâu với Ngô-vương rằng : « Hôm nay Ngụy - chúa là Tào-Phi, ngự giá thân chinh, đem hết binh thủy binh bộ, ước hơn ba mươi muôn, nơi đường Thái - dĩnh mà ra sông Hoài, thẳng tới Quảng-lãng qua sông mà xuống Giang - nam, thiệt là rất mạnh. » Tôn - Quyền cả kinh, bèn nhóm bá quan văn võ mà thương nghị. Cố - Ung tâu rằng : « Chúa - thượng đã có giao hòa với Tây-thục, sao không làm thơ mà xin Gia-các-Lượng dấy binh ra Hớn - trung mà phân thế ấy ; rồi lại khiến đại - tướng đồn binh nơi Nam - từ, đặng có cự với binh Tào. » Tôn-Quyền nói : « Nếu không có Lục-bá-Ngôn thì chẳng ai gánh việc này nổi. » Cố-Ung nói : « Lục-bá-Ngôn trấn thủ Kinh-châu, chẳng nên khinh động. » Tôn-Quyền nói : « Chẳng phải là ta không biết, ngặt vì bây giờ đây thiếu người trí lực, nên không biết liệu làm sao. » Nói chưa dứt lời thì có một người ứng tiếng mà rằng : « Tôi tuy bất tài, xin lãnh một đạo binh cự với binh Ngụy cho ; nếu Tào-Phi đem binh qua sông, tôi nguyện



bắt sống va mà dâng cho Điện-hạ ; còn như va không qua sông thì tôi cũng chém giết binh Ngụy chết hết phân nữa, dặng cho từ rày sắp lên, Ngụy - chúa không dám ngó ngay Đông - ngô. » Tôn - Quyền xem ra người ấy thì là Từ-Thanh. Quyền cả mừng mà rằng : « Nếu có khanh giữ Giang-nam, thì ta không lo gì hết, bèn phong cho Từ-Thanh làm An-đông-tướng-quân ; quãn hết các đạo binh mã Kiến-nghiệp và Nam-từ. Tự-Thanh tạ ơn lãnh mạng lui ra, rồi truyền lệnh cho các quan sắm thêm khí giới và cờ xí cho nhiều, dặng có tính kế gìn giữ Giang-ngạn. Xảy có một người nói lớn rằng : « Hôm nay đại-vương đã phú thát gánh nặng cho Tướng-quân, muốn cho Tướng-quân đánh dẹp binh Ngụy mà nỏ tróc Tào-Phi, có gì Tướng-quân lại không phát binh qua sông mà cự địch, chờ cho binh Tào-Phi đến, thì liệu làm sao kịp ? » Từ-Thanh xem ra người ấy thì là Tôn-Thiều là cháu của Tôn-Quyền. (Nguyên Tôn-Thiều tự Công-lễ, làm chức Dương-oai-tướng-quân, đã có trấn-thủ Quảng-lãng rồi, người này tuổi nhỏ mà có gan dạ và mạnh mẽ lắm.) Từ-Thanh nói : « Tào-Phi thế mạnh, lại có danh tướng làm Tiên-phuông, chẳng nên qua sông mà nghinh địch, phải chờ cho va nhóm thuyền nơi bên kia sông thì ta sẽ có kế mà đánh va nổi. » Tôn-Thiều nói : « Tôi có ba ngàn quân mã, thấy đều quen thuộc đường sá Quảng-lãng, tôi nguyện đem đạo binh ấy, qua bên kia sông đánh liều với Tào-Phi một trận, như không thắng dặng thì tôi cam chịu quân-lệnh. Từ-Thanh không cho. Tôn-Thiều năn năn xin đi, mà Từ-Thanh cũng quyết tình chẳng khứng. Tôn-Thiều này nỉ đôi ba phe, Từ-Thanh nổi giận nạt rằng : « Người không vâng theo hiệu lệnh như vậy, thì ta chế trị như thế nào ? » Liền nạt võ-sĩ, khiến dẫn Tôn-Thiều mà chém. Võ-sĩ dắt Tôn-Thiều ra đến Viên-môn thì có bộ-tướng của Tôn-Thiều phi báo với Tôn-Quyền rồi. Đến chừng cạm cờ đen lên, thì Tôn-Quyền đã cỡi ngựa tới cứu. Võ-sĩ vừa muốn khai đao, Tôn-Quyền đã đến, nạt dang Võ-sĩ ra mà cứu Tôn-Thiều. Tôn-Thiều khóc mà tâu rằng : « Năm trước tôi ở Quảng-lãng rõ biết địa-lý, nếu không như lúc này mà đánh dẹp Tào-Phi, để cho Tào-Phi qua sông rồi, thì chắc là Đông-ngô hư-hỉ ? »



Tôn-Quyền đi thẳng vào dinh. Từ-Thanh tiếp rước vào trướng mà tâu rằng : « Đại-vương đã khiến tôi làm Đô-đốc, cầm binh mà cự với Ngụy-chúa, ngày nay Tôn-Thiều không tuân quân lệnh, cho nên tôi chém, ý gì đại-vương lại tha đi ? » Quyền nói : « Tôn-Thiều hay lấy khí huyết chi dũng, nên mới làm phạm quân pháp như vậy, song xin dung thứ cho nó. » Từ-Thanh nói : « Quân pháp là điển-hình của nhà nước, chớ không phải là tôi lập ra, mà cũng không phải là đại-vương lập ra, nếu lấy thân mà tha va thì trị binh sao dặng ? » Tôn-Quyền nói : « Tôn-Thiều phạm phép như vậy, lẽ thì nên để cho tướng-quân xử-trị, ngặt vì khi anh ta còn thì thương nó lắm, cho nên nó là họ Du mà cho họ là họ Tôn. Vả lại nó cũng có công cán với ta chút đĩn, nếu bây giờ mà để cho tướng-quân, chém nó thì té ra phụ nghĩa anh ta. » Từ-Thanh nói : « Thôi tôi cũng vị tình đại-vương mà để treo tội xử tử của nó lại. » Tôn-Quyền khiến Tôn-Thiều lạy tạ Từ-Thanh, mà Tôn-Thiều không chịu lạy, lại nói lớn rằng : « Theo ý tôi tướng thì phải đem binh mà đánh với Tào-Phi, còn tình như vậy thà tôi chịu thác chớ không chịu phục. » Từ-Thanh có sắc giận. Tôn-Quyền nạt lớn mà khiến Tôn-Thiều lui ra, rồi lại nói với Từ-Thanh rằng : « Dầu không có thắng ấy thì cũng không hại gì nước Ngô, từ rày sắp lên đừng thêm dùng nó nữa. » Nói rồi liền trở về.

Đêm ấy có người báo với Từ-Thanh rằng : « Tôn-Thiều đem ba ngàn binh bốn bộ, đã lên mà qua sông rồi. » Từ-Thanh e có sơ sẩy, bèn kêu Đinh-Phụng dặn dò mật kế, khiến đem ba ngàn binh qua sông mà tiếp ứng.

*Muốn biết sau ra thế nào  
xin xem cuốn thứ hai mươi hai thì rõ.*

---

**Thất hiệp ngũ nghĩa** đã in rồi 2 cuốn, 1, 2 giá mỗi cuốn 0 \$ 40 hay lắm, không coi thiệt uổng.



# MỤC LỤC

Những sách, truyện, tiểu-thuyết Nam-kỳ bán tại  
nhà in **Tín-Đức Thư-Xả**

37, rue Sabourain, Saïgon

## TUÔNG CẢI LƯƠNG (tiếp theo)

<i>Giá mỗi bộ</i>	<i>Giá mỗi bộ</i>
Vương số phối hiệp... 0\$50	Đại minh hồng võ (7
Đường thế Dân. ... 0 60	cuốn)... ... 2\$80
Đải yến hồng ngọc. ... 0 60	Đông-du bát tiên (1
Chiêu quân 1. 2. ... 1 20	cuốn)... ... 0 40
Bạch viên tôn các. ... 0 60	Đại-hồng-hào (7 cuốn) 2 85
Cổ kim vĩ nhân. ... 0 30	Hậu anh hùng (4 cuốn) 1 60
Tần thúc Bảo... ... 0 50	La-Thông tảo bắc (3
Ngũ Tân... ... 0 50	cuốn)... ... 1 20
Tiết ứng luân... ... 0 40	Lục-màu-đơn (8 cuốn). 3 20
Sở vân tế lâu... ... 0 40	Long đồ công án (4
Phương thế ngọc. ... 0 40	cuốn)... ... 1 60
<b>TRUYỆN TÀU DIỄN NGHĨA</b>	Mai lương ngọc (5
Anh hùng náo (4 cuốn) 1\$60	cuốn)... ... 2 00
Bắc tống (5 cuốn)... 2 00	Mộng trung dụcên (bộ
Bạch-xà (2 cuốn)... 0 70	4 cuốn) đang in... 1 60
Bắc-du (2 cuốn) hết... 0 80	Ngũ-hồ binh tây (9
Bạch mẫu đơn	cuốn)... ... 3 60
(Backy) . ... 1 50	Ngũ hồ binh nam (5
Chung - vô - diệm (13	cuốn)... ... 2 00
cuốn)... ... 5 20	Nam-du (2 cuốn). ... 0 80
Càn-long hạ giang-	Nhạc phi (bộ 27 cuốn)
nam (11 cuốn) ... 4 40	đang in..... 10 80
Chánh-Đức du giang	Phong thần (bộ 17
nam (4 cuốn). ... 1 20	cuốn)... ... 6 80
Dương văn quảng bình	Phấn trang lâu (8
nam (2 cuốn). ... 0 80	cuốn)... ... 3 20
Đông hớn (5 cuốn)... 2 00	Phong kiếm xân thu
Đông-châu liệt quốc	(11 cuốn). ... 4 40
(14 cuốn) ... 5 65	



## MỤC LỤC (tiếp theo)

TRUYỆN TÀU DIỄN NGHĨA (tiếp theo)	Giá mỗi bộ		Giá mỗi bộ
		Vạn huê lâu (6 cuốn).	2\$40
	Giá mỗi bộ	Thất hiệp ngũ nghĩa,	
Phi long (11 cuốn)...	4\$40	mỗi cuốn. . . . .	0 40
Quần - anh - kiệt (3 cuốn) . . . . .	1 20	<b>THƠ NAM-KỲ</b>	
Tây-Hơn (11 cuốn)		Ân tình thơ (2 cuốn)..	0 50
thiếu 2, 4.....	4 40	Ân tình thi vịnh(2 cuốn).	0 60
Tái-sanh-duyên (13 cuốn)....	5 20	Bản đờn kiếm....	0 30
Thập - nhị quả phụ chính tây (3 cuốn).	1 00	Bạch-viên lôn các. . . .	0 30
Tống-từ-vân (6 cuốn).	2 40	Chàng nhái. . . . .	0 30
Tam-hạp bửu-kiếm (5 cuốn)....	1 90	Cha mẹ dạy con (bộ 2 cuốn) đang in. . . . .	0 50
Tam hạ nam-đường (5 cuốn). . . . .	2 00	Dương-Ngọc. . . . .	0 35
Tam quốc (bộ 31 cuốn) in rồi cuốn 21. . . .	12 40	Hậu-vân-Tiên... . . . .	0 60
Tây-du (16 cuốn). . . .	6 40	Kiều đời nay... . . . .	0 10
Tây du (Bắc-kỳ) trọn bộ. . . . .	4 60	Kiều án. . . . .	0 15
Thuận trị quá giang (2 cuốn) đang in...	0 80	Lâm sanh lâm thoại... .	0 30
Tiết-nhơn-qui chinh- đông (5 cuốn). . . . .	2 00	Lâm-sanh xuân-nương. .	0 30
Tiết-đình-san chinh- tây (11 cuốn). . . . .	4 40	Lang-châu thơ... . . . .	0 30
Tàn-đường (2 cuốn).	0 80	Lục - vân - Tiên (không hình). . . . .	0 40
Tùy-đường (bộ 2 cuốn) đang in. . . . .	0 80	Lục-vân-Tiên (có hình). .	0 60
Thuyết - đường (12 cuốn)....	4 80	Lục - vân - Tiên (nam- khách)... . . . .	0 40
Thủy-Hủ (37 cuốn) đang in. . . . .	14 80	Mục liên tam thế. . . . .	0 30
Tiểu-hồng-bào (5 cuốn)	1 80	Mã y thần tượng (đang in... . . . .	0 20
		Nam-kinh Bắc-linh... . .	0 60
		Ngọc-cam Ngọc-khở... .	0 35
		Ngoại khoa cứu cấp (3 cuốn) đang in...	
		Phạm-công Cúc-hoa (2 cuốn). . . . .	0 60
		Phan-công. . . . .	0 40
		Quốc âm tân chế. . . . .	0 15

(Coi tiếp qua cuốn hai mươi hai.)





# SÁCH BÁN HẠ GIÁ

Lòng người nham hiểm	giá 0\$50	bán 0\$25
Nghĩa hiệp kỳ duyên	» 0 50	» 0 20
Nặng gánh chung tình	» 0 40	» 0 15
Câu chuyện nhật trình	» 0 40	» 0 20
Cô năm nào	» 0 30	» 0 10
Cổ kim vĩ nhọn	» 0 30	» 0 15
Vĩnhlong nhọn vật chí	» 1 00	» 0 60
Cô ba Trah	» 1 70	» 0 85
Cái lụy kim tiền	» 0 90	» 0 45
Lả phi Hùng	» 0 60	» 0 30
Gái chinh chuyện lấy hai chồng	» 0 30	» 0 15
Thanh niên bừu giám	» 0 50	» 0 20
Trương-vĩnh-Kỷ hành trạng	» 0 50	» 0 20
20 năm lao碌	» 1 00	» 0 50
Nước tri phủ non tình	» 1 50	» 0 75
Vậy mời phải (HỒ bừu Chánh)	» 0 10	» 0 06
Huê-dung-đạo diễn ca	» 0 10	» 0 06
Tài mạng tương đố	» 0 80	» 0 40
Tình là giấy oan	» 0 75	» 0 35
Kết nghĩa phi tình	» 0 50	» 0 20
Xử bá đao Từ-hải-Thọ	» 0 60	» 0 30
Vỏ Tòng sát tầu	» 0 60	» 0 30
Sỉ long bội ước	» 0 50	» 0 20
Mộng hoa	» 0 50	» 0 20

Ngài nào ở xa muốn mua những sách trên đây xin gởi thêm 0\$20 tiền cước (1 quyển) 0\$30 (2 quyển)— Mua từ 10 quyển trở lên khỏi phải tiền gởi. Thơ và mandat xin để cho :

TÍN-ĐỨC-THU-XÃ  
37, rue Sabourain, Saigon  
(20-9-28)

Xin miễn gởi lãnh hóa giao ngân